CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG TƯ
Quy định về đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện an ninh hàng không

Thông tư số 43/2017/TT-BGTVT ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện an ninh hàng không, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 01 năm 2018, được sửa đổi, bổ sung bởi:

Thông tư 28/2020/TT-BGTVT ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực hàng không, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 12 năm 2020.

Căn cứ Luật Hàng không dân dụng Việt Nam số 66/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Hàng không dân dụng Việt Nam số 61/2014/QH13 ngày 21 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 92/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về an ninh hàng không;

Căn cứ Nghị định số 92/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về ngành nghề kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực hàng không dân dụng;

Căn cứ Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam;

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện an ninh hàng không[1].

---

[1] Thông tư số 28/2020/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực hàng không, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 12 năm 2020 có căn cứ ban hành như sau:

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, huấn luyện an ninh hàng không trong hoạt động hàng không dân dụng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân liên quan đến đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, huấn luyện an ninh hàng không trong hoạt động hàng không dân dụng tại Việt Nam

Điều 3. Thời gian giảng dạy, quy đổi thời gian giảng dạy

1. Thời gian giảng dạy trong chương trình đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện được tính bằng giờ.

2. Quy đổi thời gian giảng dạy: 01 (một) giờ lý thuyết là 45 phút; 01 (một) giờ thực hành là 60 phút.

Chương II
ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG, HUẤN LUYỆN LỰC LƯỢNG KIỂM SOÁT AN NINH HÀNG KHÔNG

Mục 1
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG

Điều 4. Chương trình đào tạo nghiệp vụ an ninh soi chiếu

"Căn cứ Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ và Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam;

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực hàng không.".

1. Mục tiêu: trang bị cho học viên kiến thức nghiệp vụ, kỹ năng và thái độ ứng xử trong kiểm tra, soi chiếu an ninh hàng không đối với hành khách, hành lý, hàng hóa, bưu gửi và các đồ vật đưa lên tàu bay.

2. Đối tượng tham dự khóa học: là công dân Việt Nam từ đủ 18 tuổi trở lên có lý lịch rõ ràng, đủ sức khỏe, tốt nghiệp trung học phổ thông trở lên.

3. Thời gian khóa học: 516 giờ. Trong đó, lý thuyết: 306 giờ; thực hành: 210 giờ.

4. Phân bổ thời gian các môn học:

SỐ TT	TÊN MÔN HỌC	THỜI GIAN		
		TỔNG SỐ	TRONG ĐÓ	
			LÝ THUYẾT	THỰC HÀNH
I	**Các môn học chung**	**96**	**96**	**0**
1	Khái quát chung về ngành hàng không dân dụng	8	8	0
2	Vận chuyển hành khách, hành lý, hàng hóa	8	8	0
3	Pháp luật về hàng không dân dụng; pháp luật về an ninh hàng không	20	20	0
4	Tiếng Anh giao tiếp chuyên ngành hàng không	60	60	0
II	**Các môn học chung về an ninh hàng không**	**188**	**140**	**48**
1	An ninh hàng không; an ninh cảng hàng không, sân bay	20	20	0
2	Tâm lý học tội phạm, tâm lý hành khách	24	24	0
3	Đối phó với sự cố an ninh hàng không	8	8	0
4	Xử lý thông tin đe dọa bom	4	4	0
5	Các cơ quan thực thi pháp luật tại cảng hàng không, sân bay	4	4	0
6	Trách nhiệm bảo đảm an ninh hàng không của người khai thác cảng hàng không, người khai thác tàu bay	4	4	0

SỐ TT	TÊN MÔN HỌC	THỜI GIAN		
		TỔNG SỐ	TRONG ĐÓ	
			LÝ THUYẾT	THỰC HÀNH
7	Kiểm tra, giám sát an ninh hàng không	20	20	0
8	Giới thiệu về thiết bị an ninh hàng không	12	12	0
9	Xử lý vụ việc vi phạm an ninh hàng không	16	12	4
10	Sử dụng vũ khí, công cụ hỗ trợ, thiết bị thông tin liên lạc	8	8	0
11	Kiểm tra, lục soát người, tàu bay, phương tiện, nhà ga, đồ vật không xác nhận được chủ	20	8	12
12	Bảo vệ hiện trường	8	8	0
13	Lễ tiết, tác phong an ninh hàng không	16	8	8
14	Kỹ năng tự vệ	24	0	24
III	**Các môn học nghiệp vụ chuyên ngành an ninh soi chiếu**	**232**	**70**	**162**
1	Quy trình kiểm tra soi chiếu an ninh hàng không đối với người, hành lý, hàng hóa, bưu gửi	8	8	0
2	Các thủ đoạn che giấu vật phẩm nguy hiểm	10	4	6
3	Kiểm tra trực quan người	20	4	16
4	Kiểm tra trực quan hành lý, hàng hóa	20	4	16
5	Kiểm tra giấy tờ hành khách sử dụng để làm thủ tục đi tàu bay	20	4	16
6	Kiểm tra, nhận biết vũ khí, chất nổ, vật phẩm nguy hiểm khác bằng máy soi tia X	40	10	30
7	Kiểm tra, nhận biết vũ khí, chất nổ, vật phẩm nguy hiểm khác bằng cổng từ và thiết bị phát hiện kim loại cầm tay	20	4	16
8	Xử lý vật nghi ngờ là chất nổ, thiết bị nổ; vũ khí, vật phẩm nguy hiểm	16	8	8

SỐ TT	TÊN MÔN HỌC	THỜI GIAN		
		TỔNG SỐ	TRONG ĐÓ	
			LÝ THUYẾT	THỰC HÀNH
9	Kiểm tra hành khách đặc biệt	8	4	4
10	Kiểm tra hành khách là bệnh nhân, người khuyết tật	8	4	4
11	Kiểm tra bằng thiết bị phát hiện chất nổ	4	0	4
12	Xử lý trường hợp từ chối kiểm tra soi chiếu an ninh hàng không	4	4	0
13	Đồng bộ hành khách, hành lý	10	10	0
14	Thực tập có hướng dẫn, giám sát của cán bộ thuộc đơn vị an ninh hàng không	40	0	40
Kiểm tra cuối khóa		4	2	2
Tổng cộng		**516**	**306**	**210**

Điều 5. Chương trình đào tạo nghiệp vụ an ninh kiểm soát

1. Mục tiêu: trang bị cho học viên kiến thức nghiệp vụ, kỹ năng và thái độ ứng xử trong kiểm tra, giám sát an ninh hàng không tại nhà ga, khu vực công cộng, sân bay, canh gác tại các khu vực hạn chế.

2. Đối tượng tham dự khóa học: là công dân Việt Nam từ đủ 18 tuổi trở lên có lý lịch rõ ràng, đủ sức khỏe, tốt nghiệp trung học phổ thông trở lên.

3. Thời gian khóa học: 432 giờ. Trong đó, lý thuyết: 282 giờ; thực hành: 150 giờ.

4. Phân bổ thời gian các môn học:

SỐ TT	TÊN MÔN HỌC	THỜI GIAN		
		TỔNG SỐ	TRONG ĐÓ	
			LÝ THUYẾT	THỰC HÀNH
I	**Các môn học chung**	**96**	**96**	**0**
1	Khái quát chung về ngành hàng không dân dụng	8	8	0

SỐ TT	TÊN MÔN HỌC	THỜI GIAN		
		TỔNG SỐ	TRONG ĐÓ	
			LÝ THUYẾT	THỰC HÀNH
2	Vận chuyển hành khách, hành lý, hàng hóa	8	8	0
3	Pháp luật về hàng không dân dụng; pháp luật về an ninh hàng không	20	20	0
4	Tiếng Anh giao tiếp chuyên ngành hàng không	60	60	0
II	**Các môn học chung về an ninh hàng không**	**188**	**140**	**48**
1	An ninh hàng không; an ninh cảng hàng không, sân bay	20	20	0
2	Tâm lý học tội phạm, tâm lý hành khách	24	24	0
3	Đối phó với sự cố an ninh hàng không	8	8	0
4	Xử lý thông tin đe dọa bom	4	4	0
5	Các cơ quan thực thi pháp luật tại cảng hàng không, sân bay	4	4	0
6	Trách nhiệm bảo đảm an ninh hàng không của người khai thác cảng hàng không, người khai thác tàu bay	4	4	0
7	Kiểm tra, giám sát an ninh hàng không	20	20	0
8	Giới thiệu về thiết bị an ninh hàng không	12	12	0
9	Xử lý vụ việc vi phạm an ninh hàng không	16	12	4
10	Sử dụng vũ khí, công cụ hỗ trợ, thiết bị thông tin liên lạc	8	8	0
11	Kiểm tra, lục soát người, tàu bay, phương tiện, nhà ga, đồ vật không xác nhận được chủ	20	8	12
12	Bảo vệ hiện trường	8	8	0
13	Lễ tiết, tác phong an ninh hàng không	16	8	8
14	Kỹ năng tự vệ	24	0	24

SỐ TT	TÊN MÔN HỌC	THỜI GIAN		
		TỔNG SỐ	TRONG ĐÓ	
			LÝ THUYẾT	THỰC HÀNH
III	**Các môn học nghiệp vụ chuyên ngành an ninh kiểm soát**	**148**	**46**	**102**
1	Tuần tra và canh gác	20	4	16
2	Bảo vệ tàu bay	12	4	8
3	Kiểm tra, giám sát an ninh khu vực hạn chế	24	8	16
4	Nhận biết vũ khí, chất nổ, vật phẩm nguy hiểm; nguyên tắc xử lý	16	16	0
5	Kiểm tra bằng cổng từ và thiết bị phát hiện kim loại cầm tay	12	4	8
6	Kiểm tra bằng thiết bị phát hiện chất nổ	12	4	8
7	Giám sát bằng hệ thống camera	4	0	4
8	Kiểm tra trực quan người, phương tiện, đồ vật	12	4	8
9	Thực tập có hướng dẫn, giám sát của cán bộ thuộc đơn vị an ninh hàng không	32	0	32
Kiểm tra cuối khóa		4	2	2
Tổng cộng		**432**	**282**	**150**

Điều 6. Chương trình đào tạo nghiệp vụ an ninh cơ động

1. Mục tiêu: trang bị cho học viên kiến thức nghiệp vụ, kỹ năng và thái độ ứng xử trong tuần tra, canh gác, hộ tống, kiểm soát đám đông, kiểm tra, lục soát tàu bay, phương tiện.

2. Đối tượng tham dự khóa học: là công dân Việt Nam từ đủ 18 tuổi trở lên có lý lịch rõ ràng, đủ sức khỏe, tốt nghiệp trung học phổ thông trở lên.

3. Thời gian: 456 giờ. Trong đó, lý thuyết: 278 giờ; thực hành: 178 giờ.

4. Phân bổ thời gian các môn học:

SỐ TT	TÊN MÔN HỌC	THỜI GIAN		
		TỔNG SỐ	TRONG ĐÓ	
			LÝ THUYẾT	THỰC HÀNH
I	**Các môn học chung**	**96**	**96**	**0**
1	Khái quát chung về ngành hàng không dân dụng	8	8	0
2	Vận chuyển hành khách, hành lý, hàng hóa	8	8	0
3	Pháp luật về hàng không dân dụng; pháp luật về an ninh hàng không	20	20	0
4	Tiếng Anh giao tiếp chuyên ngành hàng không	60	60	0
II	**Các môn học chung về an ninh hàng không**	**188**	**140**	**48**
1	An ninh hàng không, an ninh cảng hàng không, sân bay	20	20	0
2	Tâm lý học tội phạm, tâm lý hành khách	24	24	0
3	Đối phó với sự cố an ninh hàng không	8	8	0
4	Xử lý thông tin đe dọa bom	4	4	0
5	Các cơ quan thực thi pháp luật tại cảng hàng không, sân bay	4	4	0
6	Trách nhiệm bảo đảm an ninh hàng không của người khai thác cảng hàng không, người khai thác tàu bay	4	4	0
7	Kiểm tra, giám sát an ninh hàng không	20	20	0
8	Giới thiệu về thiết bị an ninh hàng không	12	12	0
9	Xử lý vụ việc vi phạm an ninh hàng không	16	12	4
10	Sử dụng vũ khí, công cụ hỗ trợ, thiết bị thông tin liên lạc	8	8	0

SỐ TT	TÊN MÔN HỌC	THỜI GIAN		
		TỔNG SỐ	TRONG ĐÓ	
			LÝ THUYẾT	THỰC HÀNH
11	Kiểm tra, lục soát người, tàu bay, phương tiện, nhà ga, đồ vật không xác nhận được chủ	20	8	12
12	Bảo vệ hiện trường	8	8	0
13	Lễ tiết, tác phong an ninh hàng không	16	8	8
14	Kỹ năng tự vệ	24	0	24
III	**Các môn học nghiệp vụ chuyên ngành an ninh cơ động**	**172**	**42**	**130**
1	Tuần tra và canh gác	12	4	8
2	Hộ tống người và hàng hóa	12	4	8
3	Kiểm tra bằng thiết bị phát hiện kim loại cầm tay	12	4	8
4	Kiểm tra bằng thiết bị phát hiện chất nổ	12	4	8
5	Kiểm soát đám đông gây rối	8	8	0
6	Nhận biết vũ khí, chất nổ, vật phẩm nguy hiểm; nguyên tắc xử lý	12	12	0
7	Xử lý bom, mìn, chất nổ, vật liệu nổ	12	4	8
8	Võ thuật nâng cao	56	0	56
9	Thực tập có hướng dẫn, giám sát của cán bộ thuộc đơn vị an ninh hàng không	32	0	32
Kiểm tra cuối khóa		4	2	2
Tổng cộng		**456**	**278**	**178**

Điều 7. Chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý an ninh hàng không

1. Mục tiêu: trang bị cho học viên kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ về quản lý an ninh hàng không.

2. Đối tượng: cán bộ quản lý các cấp trong lực lượng kiểm soát an ninh hàng không của doanh nghiệp cảng hàng không, hãng hàng không Việt Nam, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bảo đảm hoạt động bay, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng tàu bay, thiết bị tàu bay, doanh nghiệp kinh doanh hoạt động hàng không chung được xác định trong chương trình an ninh hàng không và quy chế an ninh hàng không.

3. Thời gian: 40 giờ lý thuyết.

4. Phân bổ thời gian các môn học:

SỐ TT	NỘI DUNG	THỜI GIAN
1	An ninh hàng không	4
2	An ninh cảng hàng không, sân bay	4
3	Đối phó với sự cố an ninh hàng không	4
4	Môi trường an ninh hàng không toàn cầu	4
5	Vai trò và hoạt động của các tổ chức trong khu vực và quốc tế	2
6	Các quy định về an ninh hàng không của quốc gia và quốc tế	4
7	Các cơ quan quốc gia và nhà chức trách hàng không dân dụng	4
8	Công nghệ về cơ sở hạ tầng, trang thiết bị an ninh hàng không	4
9	Nguồn lực bảo đảm an ninh hàng không	4
10	Chương trình kiểm soát chất lượng nội bộ	2
11	Kế hoạch khẩn nguy	2
Kiểm tra cuối khóa		2
Tổng cộng		**40**

Điều 8. Chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý khủng hoảng an ninh hàng không

1. Mục tiêu: trang bị cho học viên kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ xây dựng kế hoạch khẩn nguy về an ninh hàng không, biện pháp đối phó với các hành vi can thiệp bất hợp pháp vào hoạt động hàng không dân dụng.

2. Đối tượng: cán bộ quản lý các cấp trong lực lượng kiểm soát an ninh hàng không của doanh nghiệp cảng hàng không, hãng hàng không Việt Nam, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bảo đảm hoạt động bay, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng tàu bay được xác định trong Chương trình an ninh hàng không và Quy chế an ninh hàng không; cán bộ quản lý các đơn vị tham gia thực hiện phương án đối phó với hành vi can thiệp bất hợp pháp vào hoạt động hàng không dân dụng.

3. Thời gian: 24 giờ lý thuyết.

4. Phân bổ thời gian các môn học:

SỐ TT	NỘI DUNG	THỜI GIAN
1	An ninh hàng không	4
2	An ninh cảng hàng không, sân bay	4
3	Đối phó với sự cố an ninh hàng không	2
4	Những mối đe dọa đến an ninh hàng không dân dụng	2
5	Đặc điểm chung của các loại tội phạm; đặc điểm của tội phạm tấn công vào hàng không dân dụng	2
6	Nguyên tắc của quản lý khủng hoảng; kế hoạch quản lý khủng hoảng	4
7	Yêu cầu đối với trung tâm chỉ huy và kiểm soát khủng hoảng	2
8	Thực hành quản lý khủng hoảng	2
Kiểm tra cuối khóa		2
Tổng cộng		**24**

Điều 9. Chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ giảng dạy an ninh hàng không

1. Mục tiêu: trang bị cho học viên kiến thức, kỹ năng chuẩn bị, sử dụng tài liệu, trang thiết bị giảng dạy, tổ chức lớp, phương pháp giảng dạy về an ninh hàng không.

2. Đối tượng: người được lựa chọn làm giáo viên giảng dạy lực lượng kiểm soát an ninh hàng không hoặc giáo viên giảng dạy kiến thức an ninh hàng không.

3. Thời gian: 56 giờ. Trong đó, lý thuyết: 38 giờ; thực hành: 18 giờ.

4. Phân bổ thời gian các môn học:

a) Bồi dưỡng nghiệp vụ giảng dạy lực lượng kiểm soát an ninh hàng không:

SỐ TT	NỘI DUNG	THỜI GIAN		
		TỔNG SỐ	LÝ THUYẾT	THỰC HÀNH
1	Vai trò của giáo viên an ninh hàng không	4	4	0
2	Giới thiệu về chương trình đào tạo, huấn luyện an ninh hàng không quốc gia	4	4	0
3	Nguyên tắc học tập và giảng dạy	4	4	0
4	Tổ chức khóa học	8	8	0
5	Chuẩn bị, sử dụng trang, thiết bị giảng dạy an ninh hàng không	8	4	4
6	Quá trình kiểm tra và cấp chứng nhận	4	4	0
7	Kỹ năng trình bày giáo trình, tài liệu an ninh hàng không	16	4	12
8	Đánh giá kết quả	4	4	0
Kiểm tra cuối khóa		4	2	2
Tổng cộng		**56**	**38**	**18**

b) Bồi dưỡng nghiệp vụ giảng dạy kiến thức an ninh hàng không:

SỐ TT	NỘI DUNG	THỜI GIAN
1	An ninh hàng không	4
2	An ninh cảng hàng không, sân bay	4
3	Đối phó với sự cố an ninh hàng không	2
4	Xử lý thông tin đe dọa bom	4
5	Các cơ quan thực thi pháp luật	4
6	Người khai thác cảng hàng không, người khai thác tàu bay	4
7	Kiểm tra, giám sát an ninh hàng không	8
8	Thiết bị an ninh hàng không	2
9	Vũ khí, chất nổ vật phẩm nguy hiểm; nguyên tắc xử lý	4
10	Xử lý vụ việc vi phạm an ninh hàng không	4
11	Sử dụng vũ khí, công cụ hỗ trợ, thiết bị thông tin liên lạc	4
12	Vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng không dân dụng	4
13	Văn hóa an ninh hàng không	4
14	Vai trò của cán bộ giảng dạy về an ninh hàng không	2
Kiểm tra cuối khóa		2
Tổng cộng		**56**

Điều 10. Chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ giám sát viên an ninh hàng không

1. Mục tiêu: trang bị cho học viên kiến thức an ninh hàng không, phương pháp và kỹ năng, nghiệp vụ kiểm tra, giám sát an ninh hàng không.

2. Đối tượng: người được lựa chọn làm giám sát viên an ninh hàng không, giám sát viên an ninh nội bộ; có thời gian làm việc trong lĩnh vực an ninh hàng không ít nhất là 01 (một) năm.

3. Thời gian: 56 giờ. Trong đó, lý thuyết: 40 giờ; thực hành: 16 giờ.

4. Phân bổ thời gian các môn học:

SỐ TT	NỘI DUNG	THỜI GIAN		
		TỔNG SỐ	LÝ THUYẾT	THỰC HÀNH
1	Nội dung chương trình an ninh hàng không quốc gia	8	8	0
2	Khái niệm về kiểm tra, giám sát an ninh hàng không	4	4	0
3	Công tác chuẩn bị tiến hành kiểm tra, giám sát	4	4	0
4	Phương pháp thực hiện kiểm tra, giám sát	4	4	0
5	Nhiệm vụ, kỹ năng của giám sát viên an ninh hàng không, giám sát viên an ninh nội bộ	4	4	0
6	Trang thiết bị hỗ trợ kiểm tra, giám sát an ninh hàng không	4	4	0
7	Quy trình thực hiện kiểm tra, giám sát	6	6	0
8	Thực tập, viết báo cáo	20	4	16
Kiểm tra cuối khóa		2	2	0
Tổng cộng		**56**	**40**	**16**

Mục 2
CHƯƠNG TRÌNH HUẤN LUYỆN ĐỊNH KỲ

Điều 11. Chương trình huấn luyện định kỳ nghiệp vụ an ninh soi chiếu

1. Mục tiêu: cập nhật cho học viên kiến thức, quy định mới và thực hành nâng cao kỹ năng nghiệp vụ kiểm tra, soi chiếu an ninh.

2. Đối tượng: nhân viên an ninh soi chiếu.

3. Thời gian: 32 giờ. Trong đó, lý thuyết: 6 giờ; thực hành: 26 giờ.

4. Phân bổ thời gian các môn học:

SỐ TT	NỘI DUNG	THỜI GIAN		
		TỔNG SỐ	TRONG ĐÓ	
			LÝ THUYẾT	THỰC HÀNH
1	Cập nhật các văn bản pháp luật, quy định liên quan đến công tác đảm bảo an ninh hàng không; tình hình an ninh hàng không trong nước và thế giới	2	2	0
2	Âm mưu, phương thức, thủ đoạn mới của các tổ chức tội phạm, khủng bố	2	2	0
3	Kiểm tra trực quan người	2	0	2
4	Kiểm tra trực quan hành lý, hàng hóa	2	0	2
5	Kiểm tra giấy tờ hành khách sử dụng để làm thủ tục đi tàu bay	2	0	2
6	Kiểm tra, nhận biết vũ khí, chất nổ, vật phẩm nguy hiểm bằng máy soi tia X	4	0	4
7	Kiểm tra, nhận biết vũ khí, chất nổ, vật phẩm nguy hiểm bằng cổng từ và thiết bị phát hiện kim loại cầm tay	2	0	2
8	Kiểm tra bằng thiết bị phát hiện chất nổ	4	0	4
9	Xử lý vật nghi ngờ là chất nổ, vũ khí, vật phẩm nguy hiểm	4	0	4

SỐ TT	NỘI DUNG	THỜI GIAN		
		TỔNG SỐ	TRONG ĐÓ	
			LÝ THUYẾT	THỰC HÀNH
10	Kiểm tra các loại hành khách đặc biệt	2	0	2
11	Kiểm tra hành khách là bệnh nhân, người khuyết tật	2	0	2
Kiểm tra cuối khóa		4	2	2
Tổng cộng		**32**	**6**	**26**

Điều 12. Chương trình huấn luyện định kỳ nghiệp vụ an ninh kiểm soát

1. Mục tiêu: cập nhật cho học viên kiến thức, quy định mới và thực hành nâng cao kỹ năng nghiệp vụ kiểm soát, giám sát an ninh hàng không.

2. Đối tượng: nhân viên an ninh kiểm soát.

3. Thời gian: 24 giờ. Trong đó, lý thuyết: 12 giờ; thực hành: 12 giờ.

4. Phân bổ thời gian các môn học:

SỐ TT	NỘI DUNG	THỜI GIAN		
		TỔNG SỐ	TRONG ĐÓ	
			LÝ THUYẾT	THỰC HÀNH
1	Cập nhật các văn bản pháp luật, quy định liên quan đến công tác đảm bảo an ninh hàng không; tình hình an ninh hàng không trong nước và thế giới	2	2	0
2	Âm mưu, phương thức, thủ đoạn mới của các tổ chức tội phạm, khủng bố	2	2	0
3	Tuần tra và canh gác	2	2	0
4	Bảo vệ tàu bay	2	2	0
5	Kiểm soát an ninh khu vực hạn chế	2	2	0

SỐ TT	NỘI DUNG	THỜI GIAN		
		TỔNG SỐ	TRONG ĐÓ	
			LÝ THUYẾT	THỰC HÀNH
6	Kiểm tra bằng cổng từ và thiết bị phát hiện kim loại cầm tay	2	0	2
7	Kiểm tra bằng thiết bị phát hiện chất nổ	2	0	2
8	Kiểm tra trực quan người, phương tiện, đồ vật	2	0	2
9	Kiểm tra, lục soát người, tàu bay, phương tiện, nhà ga, đồ vật không xác nhận được chủ	2	0	2
10	Giám sát bằng hệ thống camera	2	0	2
Kiểm tra cuối khóa		4	2	2
Tổng cộng		**24**	**12**	**12**

Điều 13. Chương trình huấn luyện định kỳ nghiệp vụ an ninh cơ động

1. Mục tiêu: cập nhật cho học viên kiến thức, quy định mới và thực hành nâng cao kỹ năng nghiệp vụ an ninh cơ động.

2. Đối tượng: nhân viên an ninh cơ động.

3. Thời gian: 62 giờ. Trong đó, lý thuyết: 12 giờ; thực hành: 50 giờ.

4. Phân bổ thời gian các môn học:

SỐ TT	NỘI DUNG	THỜI GIAN		
		TỔNG SỐ	TRONG ĐÓ	
			LÝ THUYẾT	THỰC HÀNH
1	Cập nhật các văn bản pháp luật, quy định liên quan đến an ninh hàng không; tình hình an ninh hàng không trong nước và thế giới	2	2	0
2	Âm mưu, phương thức, thủ đoạn mới của các tổ chức tội phạm, khủng bố	2	2	0
3	Tuần tra và canh gác	2	0	2
4	Hộ tống người và hàng hóa	2	0	2

SỐ TT	NỘI DUNG	THỜI GIAN		
		TỔNG SỐ	TRONG ĐÓ	
			LÝ THUYẾT	THỰC HÀNH
5	Kiểm tra, lục soát người, tàu bay, phương tiện, nhà ga, đồ vật không xác nhận được chủ	4	0	4
6	Kiểm soát đám đông gây rối	2	2	0
7	Kiểm tra bằng thiết bị phát hiện kim loại cầm tay	2	0	2
8	Kiểm tra bằng thiết bị phát hiện chất nổ	2	0	2
9	Nhận biết, xử lý vũ khí, vật phẩm nguy hiểm; bom, mìn, vật liệu nổ	4	0	4
10	Bảo vệ hiện trường	2	2	0
11	Xử lý vụ việc vi phạm an ninh hàng không tại khu vực hạn chế cảng hàng không	4	2	2
12	Võ thuật	30	0	30
Kiểm tra cuối khóa		4	2	2
Tổng cộng		**62**	**12**	**50**

Điều 14. Chương trình huấn luyện định kỳ nghiệp vụ quản lý an ninh hàng không

1. Mục tiêu: cập nhật cho học viên kiến thức, quy định mới về quản lý an ninh hàng không.

2. Đối tượng: cán bộ quản lý các cấp trong lực lượng kiểm soát an ninh hàng không của doanh nghiệp cảng hàng không, hãng hàng không Việt Nam, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bảo đảm hoạt động bay, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng tàu bay, thiết bị tàu bay, doanh nghiệp kinh doanh hoạt động hàng không chung được xác định trong Chương trình an ninh hàng không và Quy chế an ninh hàng không đã có chứng chỉ hoàn thành khóa bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý an ninh hàng không.

3. Thời gian: 16 giờ lý thuyết.

4. Phân bổ thời gian các môn học:

SỐ TT	NỘI DUNG	THỜI GIAN
1	Môi trường an ninh hàng không toàn cầu; âm mưu, phương thức, thủ đoạn mới của các tổ chức tội phạm, khủng bố	2
2	Vai trò và hoạt động của các tổ chức khu vực, quốc tế	1
3	Các quy định về an ninh hàng không của quốc gia, khu vực và quốc tế	2
4	Các cơ quan quốc gia và nhà chức trách hàng không dân dụng	1
5	Công nghệ về cơ sở hạ tầng, trang thiết bị an ninh hàng không	2
6	Nguồn lực bảo đảm an ninh hàng không	2
7	Quản lý dự án	1
8	Chương trình kiểm soát chất lượng nội bộ	2
9	Kế hoạch khẩn nguy	1
Kiểm tra cuối khóa		2
Tổng cộng		**16**

Điều 15. Chương trình huấn luyện định kỳ nghiệp vụ giảng dạy an ninh hàng không

1. Mục tiêu: cập nhật cho học viên kiến thức, kỹ năng chuẩn bị, sử dụng tài liệu, trang thiết bị giảng dạy, tổ chức lớp, phương pháp giảng dạy về an ninh hàng không.

2. Đối tượng: giáo viên giảng dạy lực lượng kiểm soát an ninh hàng không, giáo viên giảng dạy kiến thức an ninh hàng không.

3. Thời gian:

a) Huấn luyện định kỳ nghiệp vụ giảng dạy lực lượng kiểm soát an ninh hàng không: 16 giờ lý thuyết;

b) Huấn luyện định kỳ nghiệp vụ giảng dạy kiến thức an ninh hàng không: 8 giờ lý thuyết.

4. Phân bổ thời gian các môn học:

a) Huấn luyện định kỳ nghiệp vụ giảng dạy lực lượng kiểm soát an ninh hàng không:

SỐ TT	NỘI DUNG	THỜI GIAN
1	Vai trò của giáo viên an ninh hàng không và giới thiệu về một chương trình an ninh hàng không	2
2	Nguyên tắc học tập và giảng dạy	2
3	Tổ chức khóa học	4
4	Chuẩn bị trang, thiết bị giảng dạy an ninh hàng không	2
5	Quá trình kiểm tra và cấp chứng chỉ, chứng nhận	2
6	Cách trình bày tài liệu	1
7	Đánh giá kết quả	1
Kiểm tra cuối khóa		2
Tổng cộng		**16**

b) Huấn luyện định kỳ nghiệp vụ giảng dạy kiến thức an ninh hàng không:

SỐ TT	NỘI DUNG	THỜI GIAN
1	An ninh cảng hàng không, sân bay	1
2	Đối phó với sự cố an ninh hàng không	1
3	Xử lý thông tin đe dọa bom	1

SỐ TT	NỘI DUNG	THỜI GIAN
4	Vũ khí, chất nổ, vật phẩm nguy hiểm, nguyên tắc xử lý	1
5	Xử lý vụ việc vi phạm an ninh hàng không	1
6	Vai trò của giáo viên giảng dạy về kiến thức an ninh hàng không	1
Kiểm tra cuối khóa		2
Tổng cộng		**8**

Điều 16. Chương trình huấn luyện định kỳ nghiệp vụ giám sát viên an ninh hàng không

1. Mục tiêu: cập nhật cho học viên kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ kiểm tra, giám sát an ninh hàng không.

2. Đối tượng: giám sát viên an ninh hàng không, giám sát viên an ninh nội bộ.

3. Thời gian: 16 giờ lý thuyết.

4. Phân bổ thời gian các môn học:

SỐ TT	NỘI DUNG	THỜI GIAN
1	Công tác chuẩn bị kiểm tra, giám sát	2
2	Âm mưu, phương thức, thủ đoạn mới của các tổ chức tội phạm, khủng bố	2
3	Phương pháp kiểm tra, giám sát	2
4	Nhiệm vụ và kỹ năng của giám sát viên an ninh hàng không, giám sát viên nội bộ	4
5	Trang thiết bị hỗ trợ kiểm tra, giám sát	2
6	Thực hành, viết báo cáo kiểm tra, giám sát	2
Kiểm tra cuối khóa		2
Tổng cộng		**16**

Điều 17. Thời gian huấn luyện định kỳ

1. Nhân viên an ninh soi chiếu, nhân viên an ninh kiểm soát, nhân viên an ninh cơ động phải được huấn luyện định kỳ 01 (một) năm một lần.

2. Nhân viên an ninh soi chiếu để lọt vật phẩm nguy hiểm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, nhân viên kiểm soát an ninh hàng không không làm nhiệm vụ trong thời gian 06 (sáu) tháng liên tục phải được huấn luyện định kỳ trước khi tiếp tục thực hiện nhiệm vụ.

3. Cán bộ quản lý các cấp trong lực lượng kiểm soát an ninh hàng không, giáo viên an ninh hàng không, giám sát viên an ninh hàng không, giám sát viên an ninh nội bộ phải được huấn luyện định kỳ 02 (hai) năm một lần.

Mục 3
TỔ CHỨC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG, HUẤN LUYỆN LỰC LƯỢNG KIỂM SOÁT AN NINH HÀNG KHÔNG

Điều 18. Giáo trình, tài liệu

1. Cơ sở đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ nhân viên kiểm soát an ninh hàng không tổ chức biên soạn, thẩm định và ban hành giáo trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện lực lượng kiểm soát an ninh hàng không.

2. Nội dung giáo trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện lực lượng kiểm soát an ninh hàng không phải đảm bảo quy định tại Thông tư này và tiêu chuẩn, khuyến nghị thực hành của Tổ chức Hàng không dân dụng quốc tế.

3. Giáo trình, tài liệu giảng dạy của các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện lực lượng kiểm soát an ninh hàng không phải được quản lý như tài liệu an ninh hạn chế.

Điều 19. Giáo viên giảng dạy lực lượng kiểm soát an ninh hàng không

1. Giáo viên giảng dạy nhân viên kiểm soát an ninh hàng không phải đáp ứng quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị định số 92/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của

Chính phủ quy định về các ngành, nghề kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực hàng không dân dụng.

2. Giáo viên giảng dạy các chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ: quản lý an ninh hàng không, giảng dạy an ninh hàng không, giám sát viên an ninh hàng không, quản lý khủng hoảng phải đáp ứng quy định tại khoản 1 Điều này và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ tương ứng với chương trình giảng dạy.

3. Giáo viên giảng dạy các chương trình huấn luyện định kỳ nghiệp vụ: quản lý an ninh hàng không, giảng dạy an ninh hàng không, giám sát viên an ninh hàng không được cơ sở đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ nhân viên kiểm soát an ninh hàng không lựa chọn từ những giáo viên, chuyên gia có kinh nghiệm, kiến thức sâu rộng về an ninh hàng không.

4. Giáo viên giảng dạy các môn tiếng Anh giao tiếp chuyên ngành hàng không, võ thuật, vũ khí và chất nổ phải có chứng chỉ, chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền cấp.

5. Căn cứ tiêu chuẩn quy định tại khoản 1, 2, 3 Điều này, các cơ sở đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ nhân viên kiểm soát an ninh hàng không lập danh sách giáo viên giảng dạy lực lượng kiểm soát an ninh hàng không, báo cáo Cục Hàng không Việt Nam để thực hiện việc kiểm tra, giám sát.

Điều 20. Cơ sở vật chất, thiết bị huấn luyện thực hành

1. Cơ sở vật chất, thiết bị huấn luyện thực hành của các chương trình đào tạo nghiệp vụ nhân viên kiểm soát an ninh hàng không phải đáp ứng quy định tại Điều 25 Nghị định số 92/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về ngành nghề kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực hàng không dân dụng.

2. Thiết bị thực hành đối với các chương trình đào tạo nghiệp vụ nhân viên kiểm soát an ninh hàng không gồm:

a) Phần mềm giảng dạy an ninh soi chiếu;

b) Máy soi chiếu tia X;

c) Cổng từ;

d) Máy phát hiện kim loại cầm tay;

đ) Thiết bị phát hiện chất nổ;

e) Gương soi gầm ô tô;

g) Mẫu, mô hình vũ khí, chất nổ, vật phẩm nguy hiểm;

h) Hệ thống camera giám sát;

i) Các thiết bị liên quan đến nội dung giảng dạy, học tập.

3. Thiết bị thực hành đối với chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ giảng dạy an ninh hàng không, giám sát viên an ninh hàng không phải phù hợp với nội dung thực hành.

Điều 21. Kiểm tra, cấp chứng chỉ, chứng nhận hoàn thành khóa học

1. Kiểm tra:

a) Kiểm tra lý thuyết được thực hiện bằng một trong các hình thức trắc nghiệm, viết hoặc vấn đáp. Kiểm tra thực hành được thực hiện bằng các phương tiện, trang thiết bị, cơ sở sẵn có hoặc các phần mềm mô phỏng, giả định. Học viên tham dự chương trình đào tạo nghiệp vụ an ninh soi chiếu, an ninh kiểm soát, an ninh cơ động phải làm bài kiểm tra khi kết thúc từng môn học, thời gian kiểm tra tối thiểu 15 phút;

b) Điểm kiểm tra lý thuyết, điểm kiểm tra thực hành được tính theo thang điểm 100. Học viên đạt kết quả kiểm tra kết thúc khóa học từ 80 điểm trở lên cho mỗi phần kiểm tra lý thuyết và thực hành được cấp chứng chỉ hoàn thành khóa học.

2. Cấp chứng chỉ:

a) Học viên hoàn thành các khóa đào tạo nghiệp vụ nhân viên kiểm soát an ninh hàng không được cơ sở đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ nhân viên kiểm soát an ninh hàng không cấp chứng chỉ chuyên môn theo mẫu quy định tại Thông tư của

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về nhân viên hàng không, cơ sở đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ nhân viên hàng không và cơ sở đánh giá trình độ tiếng Anh nhân viên hàng không;

b) Học viên hoàn thành các khóa học bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý an ninh hàng không, quản lý khủng hoảng, giảng dạy an ninh hàng không, giám sát viên an ninh hàng không được cơ sở đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ nhân viên kiểm soát an ninh hàng không cấp chứng chỉ hoàn thành khóa học theo mẫu quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư này;

c) Học viên hoàn thành các khóa huấn luyện định kỳ nghiệp vụ an ninh hàng không quy định từ Điều 11 đến Điều 16 Thông tư này được công nhận bằng văn bản của thủ trưởng cơ sở đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ nhân viên kiểm soát an ninh hàng không.

3. Học viên tham dự chương trình đào tạo nghiệp vụ để cấp chứng chỉ chuyên môn thứ hai trở lên được miễn các môn học chung và các môn học chung về an ninh hàng không trong chương trình đào tạo.

4. Chứng chỉ, chứng nhận của cơ sở đào tạo thuộc Tổ chức Hàng không dân dụng quốc tế cấp cho người hoàn thành các chương trình đào tạo giáo viên an ninh hàng không (Aviation Security Instructor), giám sát viên an ninh hàng không (Aviation Security Inspector), Quản lý an ninh hàng không (Aviation Security Management), Quản lý khủng hoảng (Crisis Management) có giá trị tương đương với chứng chỉ quy định tại điểm b khoản 2 Điều này.

Điều 22. Hồ sơ đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện lực lượng kiểm soát an ninh hàng không

1. Thành phần hồ sơ đào tạo, bồi dưỡng lực lượng kiểm soát an ninh hàng không bao gồm:

a) Kết quả kiểm tra kết thúc khóa học;

b) Quyết định của thủ trưởng cơ sở đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ nhân viên kiểm soát an ninh hàng không công nhận học viên hoàn thành khóa học;

c) Chứng chỉ hoàn thành khóa học (bản sao).

2. Thành phần hồ sơ huấn luyện định kỳ lực lượng kiểm soát an ninh hàng không bao gồm:

a) Kết quả kiểm tra kết thúc khóa học;

b) Quyết định của thủ trưởng cơ sở đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ nhân viên kiểm soát an ninh hàng không công nhận học viên hoàn thành khóa học.

Chương III
HUẤN LUYỆN KIẾN THỨC AN NINH HÀNG KHÔNG CHO CÁC ĐỐI TƯỢNG KHÔNG THUỘC LỰC LƯỢNG KIỂM SOÁT AN NINH HÀNG KHÔNG

Mục 1
CHƯƠNG TRÌNH HUẤN LUYỆN KIẾN THỨC AN NINH HÀNG KHÔNG

Điều 23. Chương trình huấn luyện kiến thức an ninh hàng không cho tổ bay

1. Mục tiêu: trang bị cho tổ bay kiến thức cần thiết về an ninh hàng không và cách thức xử lý tình huống về an ninh hàng không có liên quan đến nhiệm vụ.

2. Đối tượng: thành viên tổ bay.

3. Thời gian:

a) Huấn luyện kiến thức an ninh hàng không cho tổ lái, tiếp viên hàng không: 32 giờ lý thuyết, trừ đối tượng quy định tại điểm b khoản 3 Điều này;

b) Huấn luyện kiến thức an ninh hàng không cho tiếp viên trưởng: 42 giờ lý thuyết; trường hợp đã có chứng nhận hoàn thành chương trình quy định tại điểm a khoản 3 Điều này thì được miễn các môn học tương ứng.

4. Phân bổ thời gian các môn học:

a) Huấn luyện kiến thức an ninh hàng không cho đối tượng quy định tại điểm a khoản 3 Điều này:

SỐ TT	NỘI DUNG	THỜI GIAN
1	An ninh hàng không	2
2	An ninh cảng hàng không, sân bay; an ninh hãng hàng không	2
3	Đối phó với sự cố an ninh hàng không	2
4	Bảo vệ tàu bay	2
5	Kiểm tra an ninh, lục soát tàu bay	4
6	Xử lý vật nghi ngờ phát hiện trên tàu bay	2
7	Đối phó với đe dọa bom khi tàu bay đang bay và tàu bay tại mặt đất	2
8	Xử lý hành khách gây rối	2
9	Đối phó với tình huống chiếm giữ bất hợp pháp tàu bay, bắt cóc con tin	2
10	Kỹ năng tự vệ	8
11	Vật phẩm nguy hiểm	2
Kiểm tra cuối khóa		2
Tổng cộng		**32**

b) Huấn luyện kiến thức an ninh hàng không cho tiếp viên trưởng:

SỐ TT	NỘI DUNG	THỜI GIAN
1	An ninh hàng không	2
2	An ninh cảng hàng không, sân bay; an ninh hãng hàng không	2

SỐ TT	NỘI DUNG	THỜI GIAN
3	Đối phó với sự cố an ninh hàng không	2
4	Bảo vệ tàu bay	2
5	Kiểm tra an ninh, lục soát tàu bay	4
6	Xử lý vật nghi ngờ phát hiện trên tàu bay	2
7	Đối phó với đe dọa bom khi tàu bay đang bay và tàu bay tại mặt đất	4
8	Xử lý hành khách gây rối	2
9	Đối phó với tình huống chiếm giữ bất hợp pháp tàu bay, bắt cóc con tin	2
10	Kỹ năng tự vệ	8
11	Vật phẩm nguy hiểm	2
12	Tổ chức họp tổ tiếp viên, triển khai thông tin an ninh trước chuyến bay	2
13	Xử lý ban đầu vi phạm hành chính về an ninh hàng không trên tàu bay	6
Kiểm tra cuối khóa		2
Tổng cộng		**42**

Điều 24. Chương trình huấn luyện kiến thức an ninh hàng không cho cán bộ quản lý của hãng hàng không

1. Mục tiêu: trang bị cho học viên kiến thức cần thiết về an ninh hàng không và cách thức xử lý tình huống về an ninh hàng không có liên quan đến nhiệm vụ quản lý.

2. Đối tượng: cán bộ quản lý của các hãng hàng không khai thác tại Việt Nam.

3. Thời gian: 16 giờ lý thuyết.

4. Phân bổ thời gian các môn học:

SỐ TT	NỘI DUNG	THỜI GIAN
1	An ninh hàng không	2
2	An ninh cảng hàng không, sân bay	2
3	Đối phó với sự cố an ninh hàng không	2
4	Pháp luật quốc gia và tiêu chuẩn của Tổ chức Hàng không dân dụng quốc tế về an ninh hàng không	2
5	Chương trình an ninh hàng không quốc gia; chương trình an ninh hãng hàng không, cảng hàng không; các biện pháp bảo đảm an ninh hàng không của hãng hàng không	3
6	Xây dựng nhận thức an ninh hàng không cho nhân viên	1
7	Khẩn nguy an ninh và quản lý khủng hoảng	2
Kiểm tra cuối khóa		2
Tổng cộng		**16**

Điều 25. Chương trình huấn luyện kiến thức an ninh hàng không cho người giám sát, quản lý khai thác và trưởng đại diện của hãng hàng không

1. Mục tiêu: trang bị cho học viên kiến thức cần thiết về an ninh hàng không và cách thức xử lý tình huống về an ninh hàng không có liên quan đến nhiệm vụ quản lý, giám sát khai thác.

2. Đối tượng: cán bộ giám sát, quản lý khai thác và trưởng đại diện của các hãng hàng không khai thác tại Việt Nam.

3. Thời gian: 16 giờ lý thuyết.

4. Phân bổ thời gian các môn học:

SỐ TT	NỘI DUNG	THỜI GIAN
1	An ninh hàng không	2
2	An ninh cảng hàng không, sân bay	2
3	Đối phó với sự cố an ninh hàng không	2
4	Nội dung chương trình an ninh hàng không của hãng hàng không; kiểm soát chất lượng an ninh hàng không	2
5	Các biện pháp bảo đảm an ninh hàng không của hãng hàng không	2
6	Kế hoạch khẩn nguy an ninh của hãng hàng không	2
7	Quản lý khủng hoảng, quản lý rủi ro	2
Kiểm tra cuối khóa		2
Tổng cộng		**16**

Điều 26. Chương trình huấn luyện kiến thức an ninh hàng không cho nhân viên điều hành mặt đất của hãng hàng không

1. Mục tiêu: trang bị cho học viên kiến thức cần thiết về an ninh hàng không và cách thức xử lý tình huống về an ninh hàng không có liên quan đến nhiệm vụ điều hành mặt đất.

2. Đối tượng: nhân viên điều hành mặt đất của các hãng hàng không khai thác tại Việt Nam.

3. Thời gian: 16 giờ lý thuyết.

4. Phân bổ thời gian các môn học:

SỐ TT	NỘI DUNG	THỜI GIAN
1	An ninh hàng không	2
2	An ninh cảng hàng không, sân bay	2

SỐ TT	NỘI DUNG	THỜI GIAN
3	Đối phó với sự cố an ninh hàng không	2
4	Bảo vệ tàu bay	2
5	Kiểm tra an ninh tàu bay trước khi khai thác; những dấu hiệu và đồ vật khả nghi	4
6	Đối phó với hành vi can thiệp bất hợp pháp	2
Kiểm tra cuối khóa		2
Tổng cộng		**16**

Điều 27. Chương trình huấn luyện kiến thức an ninh hàng không cho nhân viên khai thác mặt đất phục vụ chuyến bay tại các cảng hàng không Việt Nam

1. Mục tiêu: trang bị cho học viên kiến thức cần thiết về an ninh hàng không và cách thức xử lý tình huống về an ninh hàng không có liên quan đến nhiệm vụ phục vụ chuyến bay.

2. Đối tượng: nhân viên khai thác mặt đất phục vụ chuyến bay tại các cảng hàng không Việt Nam.

3. Thời gian: 16 giờ lý thuyết.

4. Phân bổ thời gian các môn học:

SỐ TT	NỘI DUNG	THỜI GIAN
1	An ninh hàng không	2
2	An ninh cảng hàng không, sân bay	2
3	Đối phó với sự cố an ninh hàng không	2
4	Những dấu hiệu và đồ vật khả nghi	2
5	Bảo đảm an ninh trước chuyến bay	2

SỐ TT	NỘI DUNG	THỜI GIAN
6	Kiểm soát an ninh hàng không đối với người, đồ vật lên tàu bay	2
7	Kiểm tra khoang hàng tàu bay	2
Kiểm tra cuối khóa		2
Tổng cộng		**16**

Điều 28. Chương trình huấn luyện kiến thức an ninh hàng không cho nhân viên sửa chữa, bảo dưỡng tàu bay

1. Mục tiêu: trang bị cho học viên kiến thức cần thiết về an ninh hàng không và cách thức xử lý tình huống về an ninh hàng không có liên quan đến nhiệm vụ sửa chữa, bảo dưỡng tàu bay.

2. Đối tượng: nhân viên sửa chữa, bảo dưỡng tàu bay.

3. Thời gian: 16 giờ lý thuyết.

4. Phân bổ thời gian các môn học:

SỐ TT	NỘI DUNG	THỜI GIAN
1	An ninh hàng không	2
2	An ninh cảng hàng không, sân bay	2
3	Đối phó với sự cố an ninh hàng không	2
4	Kiểm soát ra vào cơ sở kỹ thuật, sửa chữa, bảo dưỡng tàu bay	2
5	Bảo đảm an ninh đối với thiết bị, phương tiện, kho vật tư bảo dưỡng, phụ tùng	2
6	Thủ đoạn che giấu vật phẩm nguy hiểm	2
7	Những dấu hiệu, đồ vật khả nghi; quy trình xử lý khi phát hiện vật nghi ngờ, vật hạn chế	2
Kiểm tra cuối khóa		2
Tổng cộng		**16**

Điều 29. Chương trình huấn luyện kiến thức an ninh hàng không cho nhân viên bảo đảm hoạt động bay

1. Mục tiêu: trang bị cho học viên kiến thức cần thiết về an ninh hàng không và cách thức xử lý tình huống về an ninh hàng không có liên quan đến nhiệm vụ.

2. Đối tượng:

a) Nhân viên không lưu;

b) Nhân viên thông báo tin tức hàng không;

c) Nhân viên thông tin, dẫn đường, giám sát hàng không;

d) Nhân viên khí tượng hàng không;

đ) Nhân viên tìm kiếm cứu nạn hàng không;

e) Nhân viên điều độ, khai thác bay của hãng hàng không.

3. Thời gian: 16 giờ lý thuyết.

4. Phân bổ thời gian các môn học:

SỐ TT	NỘI DUNG	THỜI GIAN
1	An ninh hàng không	2
2	An ninh cảng hàng không, sân bay, cơ sở bảo đảm hoạt động bay	2
3	Đối phó với sự cố an ninh hàng không	2
4	Mục tiêu và tổ chức an ninh hàng không; an ninh nội bộ	2
5	Các công ước, quy định quốc tế và quy định quốc gia về an ninh hàng không	2
6	Đối phó với tình huống can thiệp bất hợp pháp vào tàu bay đang bay; đối phó với tình huống đe dọa bom	2
7	Quy trình báo động và khẩn nguy	2
Kiểm tra cuối khóa		2
Tổng cộng		**16**

Điều 30. Chương trình huấn luyện kiến thức an ninh hàng không cho doanh nghiệp cung cấp dịch vụ khai thác nhà ga, kho hàng hóa

1. Mục tiêu: trang bị cho học viên kiến thức cần thiết về an ninh hàng không và cách thức xử lý tình huống về an ninh hàng không có liên quan đến nhiệm vụ cung cấp dịch vụ khai thác nhà ga, kho hàng hóa.

2. Đối tượng: cán bộ quản lý, giám sát và nhân viên doanh nghiệp cung cấp dịch vụ khai thác nhà ga, kho hàng hóa.

3. Thời gian:

a) Huấn luyện kiến thức an ninh hàng không cho nhân viên doanh nghiệp cung cấp dịch vụ khai thác nhà ga, kho hàng hóa: 16 giờ lý thuyết;

b) Huấn luyện kiến thức an ninh hàng không cho cán bộ quản lý, giám sát của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ khai thác nhà ga, kho hàng hóa: 20 giờ lý thuyết. Trường hợp đã có chứng nhận hoàn thành chương trình quy định tại điểm a khoản này thì được miễn các môn học tương ứng.

4. Phân bổ thời gian các môn học:

a) Huấn luyện kiến thức an ninh hàng không cho nhân viên doanh nghiệp cung cấp dịch vụ khai thác nhà ga, kho hàng hóa:

SỐ TT	NỘI DUNG	THỜI GIAN
1	An ninh hàng không	2
2	An ninh cảng hàng không, sân bay	2
3	Đối phó với sự cố an ninh hàng không	2
4	Nguyên tắc và biện pháp bảo đảm an ninh hàng không đối với hàng hóa	4

SỐ TT	NỘI DUNG	THỜI GIAN
5	Trách nhiệm bảo đảm an ninh hàng không của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ hàng hóa hàng không	2
6	Những dấu hiệu khả nghi; những đồ vật khả nghi và đồ vật hạn chế vận chuyển	2
Kiểm tra cuối khóa		2
Tổng cộng		**16**

b) Huấn luyện kiến thức an ninh hàng không cho cán bộ quản lý, giám sát của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ khai thác nhà ga, kho hàng hóa:

SỐ TT	NỘI DUNG	THỜI GIAN
1	An ninh hàng không	2
2	An ninh cảng hàng không, sân bay	2
3	Đối phó với sự cố an ninh hàng không	2
4	Nguyên tắc và biện pháp bảo đảm an ninh hàng không đối với hàng hóa	4
5	Trách nhiệm bảo đảm an ninh hàng không của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ hàng hóa hàng không	2
6	Những dấu hiệu khả nghi; những đồ vật khả nghi và hạn chế vận chuyển	2
7	Nhiệm vụ quản lý, giám sát an ninh hàng không đối với hàng hóa	2
8	Quản lý rủi ro an ninh hàng không	2
Kiểm tra cuối khóa		2
Tổng cộng		**20**

Điều 31. Chương trình huấn luyện kiến thức an ninh hàng không cho doanh nghiệp cung cấp suất ăn hàng không

1. Mục tiêu: trang bị cho học viên kiến thức cần thiết về an ninh hàng không và cách thức xử lý tình huống về an ninh hàng không có liên quan đến dịch vụ cung cấp suất ăn hàng không.

2. Đối tượng: cán bộ quản lý, giám sát và nhân viên doanh nghiệp cung cấp suất ăn hàng không.

3. Thời gian:

a) Huấn luyện kiến thức an ninh hàng không cho nhân viên doanh nghiệp cung cấp suất ăn hàng không làm việc thường xuyên trong khu vực hạn chế theo quy chế an ninh hàng không của doanh nghiệp: 14 giờ lý thuyết;

b) Huấn luyện kiến thức an ninh hàng không cho cán bộ quản lý, giám sát của doanh nghiệp cung cấp suất ăn hàng không: 20 giờ lý thuyết. Trường hợp đã có chứng nhận hoàn thành chương trình quy định tại điểm a khoản này thì được miễn các môn học tương ứng.

4. Phân bổ thời gian các môn học:

a) Chương trình dành cho nhân viên doanh nghiệp cung cấp suất ăn hàng không:

SỐ TT	NỘI DUNG	THỜI GIAN
1	An ninh hàng không	2
2	An ninh cảng hàng không, sân bay	2
3	Đối phó với sự cố an ninh hàng không	1
4	Nguyên tắc và biện pháp bảo đảm an ninh hàng không đối với suất ăn	1
5	Tổ chức quốc tế chịu trách nhiệm thiết lập tiêu chuẩn an ninh hàng không	1

SỐ TT	NỘI DUNG	THỜI GIAN
6	Trách nhiệm của nhà chức trách liên quan	1
7	Trách nhiệm, nghĩa vụ bảo đảm an ninh hàng không của doanh nghiệp cung cấp suất ăn	1
8	Lý do hàng không dân dụng là mục tiêu của tội phạm khủng bố, can thiệp bất hợp pháp; lý do hoạt động cung cấp suất ăn là mục tiêu tấn công	2
9	Những dấu hiệu và đồ vật khả nghi	1
Kiểm tra cuối khóa		2
Tổng cộng		**14**

b) Chương trình dành cho cán bộ quản lý, giám sát của doanh nghiệp dịch vụ cung cấp suất ăn hàng không:

SỐ TT	NỘI DUNG	THỜI GIAN
1	An ninh hàng không	2
2	An ninh cảng hàng không, sân bay	2
3	Đối phó với sự cố an ninh hàng không	1
5	Nguyên tắc và biện pháp bảo đảm an ninh hàng không đối với suất ăn	1
6	Tổ chức quốc tế chịu trách nhiệm thiết lập tiêu chuẩn an ninh hàng không	1
7	Trách nhiệm của nhà chức trách liên quan	1
8	Trách nhiệm, nghĩa vụ bảo đảm an ninh hàng không của doanh nghiệp cung cấp suất ăn	1

SỐ TT	NỘI DUNG	THỜI GIAN
9	Lý do hàng không dân dụng là mục tiêu của tội phạm khủng bố, can thiệp bất hợp pháp; lý do hoạt động cung cấp suất ăn là mục tiêu tấn công	2
10	Những dấu hiệu và đồ vật khả nghi	1
11	Xử lý đe dọa bom nhận được qua điện thoại	2
12	Nhiệm vụ quản lý và giám sát an ninh hàng không đối với suất ăn	2
13	Quản lý rủi ro an ninh hàng không	2
Kiểm tra cuối khóa		2
Tổng cộng		**20**

Điều 32. Chương trình huấn luyện kiến thức an ninh hàng không cho doanh nghiệp cung cấp dịch vụ vệ sinh tàu bay

1. Mục tiêu: trang bị cho học viên kiến thức cần thiết về an ninh hàng không và cách thức xử lý tình huống về an ninh hàng không có liên quan đến nhiệm vụ cung cấp dịch vụ vệ sinh tàu bay.

2. Đối tượng:

a) Nhân viên vệ sinh tàu bay của các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ vệ sinh tàu bay;

b) Cán bộ quản lý, giám sát của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ vệ sinh tàu bay.

3. Thời gian:

a) Huấn luyện kiến thức an ninh hàng không cho nhân viên vệ sinh tàu bay: 14 giờ lý thuyết;

b) Huấn luyện kiến thức an ninh hàng không cho cán bộ quản lý, giám sát: 18 giờ lý thuyết. Trường hợp đã có chứng nhận hoàn thành chương trình quy định tại điểm a khoản này thì được miễn các môn học tương ứng.

4. Phân bổ thời gian các môn học:

a) Chương trình dành cho nhân viên vệ sinh tàu bay:

SỐ TT	NỘI DUNG	THỜI GIAN
1	An ninh hàng không	2
2	An ninh cảng hàng không, sân bay	2
3	Đối phó với sự cố an ninh hàng không	1
4	Những dấu hiệu và đồ vật khả nghi, đồ vật hạn chế; xử lý khi phát hiện	1
5	Nguyên tắc và các biện pháp bảo đảm an ninh hàng không đối với dịch vụ vệ sinh	1
6	Tổ chức quốc tế chịu trách nhiệm thiết lập tiêu chuẩn an ninh hàng không	1
7	Trách nhiệm của nhà chức trách liên quan	1
8	Trách nhiệm, nghĩa vụ bảo đảm an ninh hàng không của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ vệ sinh tàu bay	1
9	Lý do hàng không dân dụng là mục tiêu của tội phạm khủng bố, can thiệp bất hợp pháp; lý do hoạt động cung cấp dịch vụ vệ sinh tàu bay là mục tiêu tấn công	2
Kiểm tra cuối khóa		2
Tổng cộng		**14**

b) Chương trình dành cho cán bộ quản lý, giám sát:

SỐ TT	NỘI DUNG	THỜI GIAN
1	An ninh hàng không	2
2	An ninh cảng hàng không, sân bay	2

SỐ TT	NỘI DUNG	THỜI GIAN
3	Đối phó với sự cố an ninh hàng không	1
4	Quy trình xử lý khi phát hiện dấu hiệu khả nghi	1
5	Những dấu hiệu và đồ vật khả nghi, đồ vật hạn chế; xử lý khi phát hiện	1
6	Tổ chức quốc tế chịu trách nhiệm thiết lập tiêu chuẩn an ninh hàng không	1
7	Trách nhiệm của nhà chức trách liên quan	1
8	Trách nhiệm, nghĩa vụ bảo đảm an ninh hàng không của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ vệ sinh tàu bay	1
9	Lý do hàng không dân dụng là mục tiêu của tội phạm khủng bố, can thiệp bất hợp pháp; lý do hoạt động cung cấp dịch vụ vệ sinh tàu bay là mục tiêu tấn công	1
10	Đối phó với đe dọa bom qua điện thoại	2
11	Nhiệm vụ quản lý và giám sát an ninh hàng không liên quan đến dịch vụ vệ sinh tàu bay	1
12	Quản lý rủi ro an ninh hàng không	2
Kiểm tra cuối khóa		2
Tổng cộng		**18**

Điều 33. Chương trình huấn luyện kiến thức an ninh hàng không cho doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính

1. Mục tiêu: trang bị cho học viên kiến thức cần thiết về an ninh hàng không và cách thức xử lý tình huống về an ninh hàng không có liên quan đến nhiệm vụ cung cấp dịch vụ bưu chính qua đường hàng không.

2. Đối tượng: cán bộ quản lý, giám sát và nhân viên doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính qua đường hàng không.

3. Thời gian:

a) Huấn luyện kiến thức an ninh hàng không cho nhân viên doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính qua đường hàng không: 8 giờ lý thuyết;

b) Huấn luyện kiến thức an ninh hàng không cho cán bộ quản lý, giám sát của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính qua đường hàng không: 12 giờ lý thuyết. Trường hợp đã có chứng nhận hoàn thành chương trình quy định tại điểm a khoản này thì được miễn các môn học tương ứng.

4. Phân bổ thời gian các môn học:

a) Chương trình dành cho nhân viên doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính qua đường hàng không:

SỐ TT	**NỘI DUNG**	**THỜI GIAN**
1	An ninh hàng không	2
2	An ninh cảng hàng không, sân bay	1
3	Đối phó với sự cố an ninh hàng không	1
4	Những biện pháp bảo đảm an ninh hàng không đối với dịch vụ bưu chính	1
5	Những dấu hiệu và đồ vật khả nghi, đồ vật hạn chế; thủ đoạn che giấu	2
Kiểm tra cuối khóa		1
Tổng cộng		**8**

b) Chương trình dành cho cán bộ quản lý, giám sát của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính qua đường hàng không:

SỐ TT	NỘI DUNG	THỜI GIAN
1	An ninh hàng không	2
2	An ninh cảng hàng không, sân bay	1
3	Đối phó với sự cố an ninh hàng không	1
4	Những biện pháp bảo đảm an ninh hàng không đối với dịch vụ bưu chính	1
5	Những dấu hiệu và đồ vật khả nghi, đồ vật hạn chế; thủ đoạn che giấu	2
6	Nhiệm vụ quản lý và giám sát an ninh hàng không đối với dịch vụ	2
7	Quản lý rủi ro an ninh hàng không	1
Kiểm tra cuối khóa		2
Tổng cộng		**12**

Điều 34. Chương trình huấn luyện kiến thức an ninh hàng không cho nhân viên bảo vệ của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ hàng không

1. Mục tiêu: trang bị cho nhân viên bảo vệ kiến thức cần thiết về an ninh hàng không và cách thức xử lý tình huống về an ninh hàng không có liên quan đến nhiệm vụ.

2. Đối tượng: nhân viên bảo vệ của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ khai thác nhà ga, kho hàng hóa; cung cấp suất ăn hàng không; cung cấp xăng dầu hàng không; cơ sở sửa chữa, bảo dưỡng tàu bay, thiết bị tàu bay; doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bảo đảm hoạt động bay.

3. Thời gian: 16 giờ lý thuyết.

4. Phân bổ thời gian các môn học:

SỐ TT	NỘI DUNG	THỜI GIAN
1	An ninh hàng không	2
2	An ninh cảng hàng không, sân bay; cơ sở bảo đảm hoạt động bay	2
3	Đối phó với sự cố an ninh hàng không	1
4	Các biện pháp bảo đảm an ninh hàng không tại khu vực hạn chế	2
5	Kỹ năng tuần tra, canh gác, kiểm tra, giám sát	1
6	Quản lý, sử dụng công cụ hỗ trợ	1
7	Những dấu hiệu và đồ vật khả nghi, đồ vật hạn chế	2
8	Xử lý ban đầu đối với hành vi vi phạm về an ninh hàng không	2
9	Lập hồ sơ, báo cáo vụ việc	1
Kiểm tra cuối khóa		2
Tổng cộng		**16**

Điều 35. Chương trình huấn luyện kiến thức an ninh hàng không cho người làm việc thường xuyên trong khu vực hạn chế

1. Mục tiêu: trang bị cho học viên kiến thức cần thiết về an ninh hàng không và cách thức xử lý tình huống về an ninh hàng không có liên quan trong khu vực hạn chế.

2. Đối tượng:

a) Nhân viên của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ phi hàng không làm việc trong khu vực hạn chế của cảng hàng không, sân bay;

b) Nhân viên của doanh nghiệp dịch vụ kỹ thuật hàng không; sửa chữa, bảo dưỡng trang thiết bị hàng không làm việc trong khu vực hạn chế của cảng hàng không, sân bay;

c) Nhân viên điều khiển, vận hành phương tiện, thiết bị hàng không hoạt động thường xuyên tại khu vực hạn chế của cảng hàng không, sân bay;

d) Nhân viên lái xe, tra nạp nhiên liệu cho tàu bay;

đ) Nhân viên của doanh nghiệp dịch vụ vệ sinh môi trường làm việc trong khu vực hạn chế của cảng hàng không, sân bay.

3. Thời gian: 8 giờ lý thuyết.

4. Phân bổ thời gian các môn học:

SỐ TT	NỘI DUNG	THỜI GIAN
1	An ninh hàng không	1
2	An ninh cảng hàng không, sân bay	2
3	Những dấu hiệu và đồ vật khả nghi, đồ vật hạn chế	2
4	Trách nhiệm của các đơn vị liên quan đến xử lý sự cố an ninh hàng không	1
Kiểm tra cuối khóa		2
Tổng cộng		**8**

Điều 36. Thời gian huấn luyện kiến thức

Đối tượng của các chương trình huấn luyện kiến thức an ninh hàng không quy định tại Thông tư này phải được huấn luyện kiến thức an ninh hàng không trong vòng 03 (ba) tháng sau khi được ký hợp đồng làm việc.

Mục 2
CHƯƠNG TRÌNH HUẤN LUYỆN ĐỊNH KỲ

Điều 37. Chương trình huấn luyện định kỳ về an ninh hàng không cho tổ bay

1. Mục tiêu: cập nhật kiến thức cho học viên về an ninh hàng không và cách thức xử lý tình huống về an ninh hàng không có liên quan đến nhiệm vụ.

2. Đối tượng: thành viên tổ bay.

3. Thời gian: 8 giờ lý thuyết.

4. Phân bổ thời gian các môn học:

SỐ TT	NỘI DUNG	THỜI GIAN
1	Bảo vệ tàu bay	1
2	Âm mưu, phương thức, thủ đoạn mới của các tổ chức tội phạm, khủng bố	1
3	Kiểm tra an ninh, lục soát tàu bay; vật phẩm nguy hiểm	1
4	Đối phó với đe dọa bom trong khi bay; xử lý hành khách gây rối	1
5	Đối phó với tình huống chiếm giữ bất hợp pháp tàu bay, bắt cóc con tin	1
6	Xử lý ban đầu vi phạm hành chính về an ninh hàng không trên tàu bay	1
Kiểm tra cuối khóa		2
Tổng cộng		**8**

Điều 38. Chương trình huấn luyện định kỳ về an ninh hàng không cho cán bộ quản lý của hãng hàng không

1. Mục tiêu: cập nhật cho học viên kiến thức về an ninh hàng không và cách thức xử lý tình huống về an ninh hàng không có liên quan đến nhiệm vụ.

2. Đối tượng: cán bộ được các hãng hàng không khai thác tại Việt Nam xác định là cán bộ quản lý đã có chứng nhận hoàn thành khóa huấn luyện kiến thức an ninh hàng không.

3. Thời gian: 8 giờ lý thuyết.

4. Phân bổ thời gian các môn học:

SỐ TT	NỘI DUNG	THỜI GIAN
1	Pháp luật quốc gia và tiêu chuẩn của Tổ chức Hàng không dân dụng quốc tế về an ninh hàng không	1
2	Âm mưu, phương thức, thủ đoạn mới của các tổ chức tội phạm, khủng bố	1
3	Chương trình an ninh hàng không quốc gia và chương trình an ninh hãng hàng không, cảng hàng không	2
4	Xây dựng nhận thức an ninh hàng không cho nhân viên	1
5	Khẩn nguy an ninh và quản lý khủng hoảng	1
Kiểm tra cuối khóa		2
Tổng cộng		**8**

Điều 39. Chương trình huấn luyện định kỳ về an ninh hàng không cho người giám sát, quản lý khai thác và trưởng đại diện của hãng hàng không

1. Mục tiêu: cập nhật cho học viên kiến thức về an ninh hàng không và cách thức xử lý tình huống về an ninh hàng không có liên quan đến nhiệm vụ.

2. Đối tượng: cán bộ giám sát, quản lý khai thác và trưởng đại diện của hãng hàng không khai thác tại Việt Nam đã có chứng nhận hoàn thành khóa huấn luyện kiến thức an ninh hàng không.

3. Thời gian: 8 giờ lý thuyết.

4. Phân bổ thời gian các môn học:

SỐ TT	NỘI DUNG	THỜI GIAN
1	Nội dung chương trình an ninh hàng không của hãng hàng không	2
2	Âm mưu, phương thức, thủ đoạn mới của các tổ chức tội phạm, khủng bố	1

SỐ TT	NỘI DUNG	THỜI GIAN
3	Các biện pháp bảo đảm an ninh hàng không của hãng hàng không	1
4	Kế hoạch khẩn nguy an ninh của hãng hàng không	1
5	Quản lý khủng hoảng	1
Kiểm tra cuối khóa		2
Tổng cộng		**8**

Điều 40. Chương trình huấn luyện định kỳ về an ninh hàng không cho nhân viên điều hành mặt đất của hãng hàng không

1. Mục tiêu: cập nhật cho học viên kiến thức cần thiết về an ninh hàng không và cách thức xử lý tình huống về an ninh hàng không có liên quan đến nhiệm vụ.

2. Đối tượng: nhân viên điều hành mặt đất của hãng hàng không khai thác tại Việt Nam đã có chứng nhận hoàn thành khóa huấn luyện kiến thức an ninh hàng không.

3. Thời gian: 8 giờ lý thuyết.

4. Phân bổ thời gian các môn học:

SỐ TT	NỘI DUNG	THỜI GIAN
1	Trách nhiệm của các đơn vị liên quan đến xử lý sự cố an ninh hàng không	2
2	Âm mưu, phương thức, thủ đoạn mới của các tổ chức tội phạm, khủng bố	2
3	Bảo vệ tàu bay	1
4	Kiểm tra an ninh tàu bay trước khi tiếp tục khai thác	1
Kiểm tra cuối khóa		2
Tổng cộng		**8**

Điều 41. Chương trình huấn luyện định kỳ về an ninh hàng không cho nhân viên khai thác mặt đất phục vụ chuyến bay

1. Mục tiêu: cập nhật cho học viên kiến thức về an ninh hàng không và cách thức xử lý tình huống về an ninh hàng không có liên quan đến nhiệm vụ.

2. Đối tượng: nhân viên khai thác mặt đất phục vụ chuyến bay tại các cảng hàng không Việt Nam.

3. Thời gian: 8 giờ lý thuyết.

4. Phân bổ thời gian các môn học:

SỐ TT	NỘI DUNG	THỜI GIAN
1	Bảo đảm an ninh trước chuyến bay	2
2	Âm mưu, phương thức, thủ đoạn mới của các tổ chức tội phạm, khủng bố	2
3	Kiểm soát an ninh hàng không đối với người, đồ vật lên tàu bay	1
4	Kiểm tra khoang hàng tàu bay	1
Kiểm tra cuối khóa		2
Tổng cộng		**8**

Điều 42. Chương trình huấn luyện định kỳ về an ninh hàng không cho nhân viên sửa chữa, bảo dưỡng tàu bay

1. Mục tiêu: cập nhật cho học viên kiến thức về an ninh hàng không và cách thức xử lý tình huống về an ninh hàng không có liên quan đến nhiệm vụ.

2. Đối tượng: nhân viên sửa chữa, bảo dưỡng tàu bay và thiết bị tàu bay.

3. Thời gian: 8 giờ lý thuyết.

4. Phân bổ thời gian các môn học:

SỐ TT	NỘI DUNG	THỜI GIAN
1	Bảo đảm an ninh đối với thiết bị, phương tiện, kho vật tư bảo dưỡng, phụ tùng	2
2	Âm mưu, phương thức, thủ đoạn mới của các tổ chức tội phạm, khủng bố	2
3	Quy trình đối phó với đe dọa bom tàu bay ở mặt đất	2
Kiểm tra cuối khóa		2
Tổng cộng		**8**

Điều 43. Chương trình huấn luyện định kỳ về an ninh hàng không cho nhân viên bảo đảm hoạt động bay

1. Mục tiêu: cập nhật cho học viên kiến thức cần thiết về an ninh hàng không và cách thức xử lý tình huống về an ninh hàng không có liên quan đến nhiệm vụ.

2. Đối tượng:

a) Nhân viên không lưu;

b) Nhân viên thông báo tin tức hàng không;

c) Nhân viên thông tin, dẫn đường, giám sát hàng không;

d) Nhân viên khí tượng hàng không;

đ) Nhân viên tìm kiếm cứu nạn hàng không;

e) Nhân viên điều độ, khai thác bay của hãng hàng không.

3. Thời gian: 8 giờ lý thuyết.

4. Phân bổ thời gian các môn học:

SỐ TT	NỘI DUNG	THỜI GIAN
1	An ninh hàng không	2
2	Âm mưu, phương thức, thủ đoạn mới của các tổ chức tội phạm, khủng bố	1
3	Đối phó với tình huống can thiệp bất hợp pháp vào tàu bay đang bay	1
4	Đối phó với tình huống đe dọa bom	1
5	Quy trình báo động và khẩn nguy	1
Kiểm tra cuối khóa		2
Tổng cộng		**8**

Điều 44. Chương trình huấn luyện định kỳ về an ninh hàng không cho doanh nghiệp cung cấp dịch vụ khai thác nhà ga, kho hàng hóa

1. Mục tiêu: cập nhật cho học viên kiến thức cần thiết về an ninh hàng không và cách thức xử lý tình huống về an ninh hàng không có liên quan đến nhiệm vụ.

2. Đối tượng: cán bộ quản lý, giám sát và nhân viên doanh nghiệp cung cấp dịch vụ khai thác nhà ga, kho hàng hóa.

3. Thời gian: 8 giờ lý thuyết.

4. Phân bổ thời gian các môn học:

SỐ TT	NỘI DUNG	THỜI GIAN
1	Âm mưu, phương thức, thủ đoạn mới của các tổ chức tội phạm, khủng bố	1
2	Những dấu hiệu khả nghi; những đồ vật khả nghi và hạn chế	1

SỐ TT	NỘI DUNG	THỜI GIAN
3	Các biện pháp bảo đảm an ninh hàng hóa	2
4	Quản lý rủi ro an ninh hàng không	1
5	Đối phó với sự cố an ninh hàng không	1
	Kiểm tra cuối khóa	2
	Tổng cộng	**8**

Điều 45. Chương trình huấn luyện định kỳ về an ninh hàng không cho doanh nghiệp cung cấp suất ăn hàng không

1. Mục tiêu: cập nhật cho học viên kiến thức cần thiết về an ninh hàng không và cách thức xử lý tình huống về an ninh hàng không có liên quan đến nhiệm vụ.

2. Đối tượng: cán bộ quản lý, giám sát và nhân viên doanh nghiệp cung cấp suất ăn hàng không.

3. Thời gian: 8 giờ lý thuyết.

4. Phân bổ thời gian các môn học:

SỐ TT	NỘI DUNG	THỜI GIAN
1	Âm mưu, phương thức, thủ đoạn mới của các tổ chức tội phạm, khủng bố	1
2	Biện pháp bảo đảm an ninh hàng không đối với suất ăn	1
3	Đối phó với sự cố an ninh hàng không	1
4	Đồ vật khả nghi và hạn chế	1
5	Xử lý đe dọa bom nhận được qua điện thoại	1
6	Quản lý rủi ro an ninh hàng không	1
	Kiểm tra cuối khóa	2
	Tổng cộng	**8**

Điều 46. Chương trình huấn luyện định kỳ về an ninh hàng không cho doanh nghiệp cung cấp dịch vụ vệ sinh tàu bay

1. Mục tiêu: cập nhật cho học viên kiến thức về an ninh hàng không và cách thức xử lý tình huống về an ninh hàng không có liên quan đến nhiệm vụ.

2. Đối tượng: cán bộ quản lý, giám sát và nhân viên vệ sinh tàu bay của các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ vệ sinh tàu bay.

3. Thời gian: 8 giờ lý thuyết.

4. Phân bổ thời gian các môn học:

SỐ TT	NỘI DUNG	THỜI GIAN
1	Âm mưu, phương thức, thủ đoạn mới của các tổ chức tội phạm, khủng bố	1
2	Trách nhiệm, nghĩa vụ bảo đảm an ninh hàng không của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ vệ sinh tàu bay	1
3	Đối phó với sự cố an ninh hàng không	1
4	Đồ vật khả nghi và hạn chế	1
5	Xử lý đe dọa bom nhận được qua điện thoại	1
6	Quản lý rủi ro an ninh hàng không	1
Kiểm tra cuối khóa		2
Tổng cộng		**8**

Điều 47. Chương trình huấn luyện định kỳ về an ninh hàng không cho doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính

1. Mục tiêu: cập nhật cho học viên kiến thức cần thiết về an ninh hàng không và cách thức xử lý tình huống về an ninh hàng không có liên quan đến nhiệm vụ.

2. Đối tượng: cán bộ quản lý, giám sát và nhân viên doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính qua đường hàng không.

3. Thời gian: 8 giờ lý thuyết.

4. Phân bổ thời gian các môn học:

SỐ TT	NỘI DUNG	THỜI GIAN
1	Âm mưu, phương thức, thủ đoạn mới của các tổ chức tội phạm, khủng bố	1
2	Biện pháp bảo đảm an ninh hàng không đối với dịch vụ bưu chính	1
3	Đồ vật khả nghi và hạn chế, thủ đoạn che giấu	1
4	Đối phó với sự cố an ninh hàng không	1
5	Xử lý đe dọa bom nhận được qua điện thoại	1
6	Quản lý rủi ro an ninh hàng không	1
Kiểm tra cuối khóa		2
Tổng cộng		**8**

Điều 48. Chương trình huấn luyện định kỳ về an ninh hàng không cho nhân viên bảo vệ của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ hàng không

1. Mục tiêu: cập nhật cho học viên kiến thức cần thiết về an ninh hàng không và cách thức xử lý tình huống về an ninh hàng không có liên quan đến nhiệm vụ.

2. Đối tượng: nhân viên bảo vệ của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ khai thác nhà ga, kho hàng hóa; cung cấp suất ăn hàng không; cung cấp xăng dầu hàng không; cơ sở sửa chữa, bảo dưỡng tàu bay, thiết bị tàu bay; doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bảo đảm hoạt động bay.

3. Thời gian: 8 giờ lý thuyết.

4. Phân bổ thời gian các môn học:

SỐ TT	NỘI DUNG	THỜI GIAN
1	Các biện pháp bảo đảm an ninh hàng không tại khu vực hạn chế	1
2	Âm mưu, phương thức, thủ đoạn mới của các tổ chức tội phạm, khủng bố	1
3	Kỹ năng tuần tra, canh gác, kiểm tra, giám sát	1
4	Quản lý, sử dụng công cụ hỗ trợ	1
5	Xử lý ban đầu đối với hành vi vi phạm về an ninh hàng không	1
6	Lập hồ sơ, báo cáo vụ việc	1
Kiểm tra cuối khóa		2
Tổng cộng		**8**

Điều 49. Chương trình huấn luyện định kỳ về an ninh hàng không cho người làm việc thường xuyên trong khu vực hạn chế

1. Mục tiêu: cập nhật cho học viên kiến thức cần thiết về an ninh hàng không và cách thức xử lý tình huống về an ninh hàng không có liên quan đến nhiệm vụ.

2. Đối tượng:

a) Nhân viên của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ phi hàng không làm việc trong khu vực hạn chế của cảng hàng không, sân bay;

b) Nhân viên của doanh nghiệp dịch vụ kỹ thuật hàng không; sửa chữa, bảo dưỡng trang thiết bị hàng không làm việc trong khu vực hạn chế của cảng hàng không, sân bay;

c) Nhân viên điều khiển, vận hành phương tiện, thiết bị hàng không hoạt động thường xuyên tại khu vực hạn chế của cảng hàng không, sân bay;

d) Nhân viên lái xe, tra nạp nhiên liệu cho tàu bay;

đ) Nhân viên của doanh nghiệp dịch vụ vệ sinh môi trường làm việc trong khu vực hạn chế của cảng hàng không, sân bay.

3. Thời gian: 8 giờ lý thuyết.

4. Phân bổ thời gian các môn học:

SỐ TT	NỘI DUNG	THỜI GIAN
1	An ninh hàng không	2
2	Âm mưu, phương thức, thủ đoạn mới của các tổ chức tội phạm, khủng bố	2
3	An ninh cảng hàng không, sân bay	1
4	Trách nhiệm của các đơn vị liên quan đến xử lý sự cố an ninh hàng không	1
Kiểm tra cuối khóa		2
Tổng cộng		**8**

Điều 50. Thời gian huấn luyện định kỳ

1. Thành viên tổ bay phải được huấn luyện định kỳ 01 (một) năm một lần.

2. Các đối tượng quy định từ Điều 38 đến Điều 49 của Thông tư này phải được huấn luyện định kỳ 03 (ba) năm một lần.

Mục 3
TỔ CHỨC HUẤN LUYỆN KIẾN THỨC AN NINH HÀNG KHÔNG

Điều 51. Giáo trình, tài liệu

1. Giáo trình, tài liệu huấn luyện kiến thức an ninh hàng không phải đảm bảo nội dung quy định tại Thông tư này và tiêu chuẩn, khuyến nghị thực hành của Tổ chức Hàng không dân dụng quốc tế.

2. Giáo trình, tài liệu huấn luyện kiến thức an ninh hàng không phải được quản lý như tài liệu an ninh hạn chế.

Điều 52. Giáo viên giảng dạy kiến thức an ninh hàng không

1. Tiêu chuẩn của giáo viên giảng dạy kiến thức an ninh hàng không:

a) Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm hoặc chứng chỉ hoàn thành khóa đào tạo giáo viên an ninh hàng không của Tổ chức Hàng không dân dụng quốc tế, Hiệp hội Vận tải hàng không quốc tế;

b) Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ giáo viên giảng dạy kiến thức an ninh hàng không quy định tại điểm b khoản 4 Điều 9 Thông tư này và kinh nghiệm 05 (năm) năm làm việc trong ngành hàng không.

2. Căn cứ tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều này, các đơn vị lập danh sách giáo viên giảng dạy kiến thức an ninh hàng không báo cáo Cục Hàng không Việt Nam để thực hiện kiểm tra, giám sát

Điều 53. Kiểm tra, cấp chứng nhận huấn luyện kiến thức an ninh hàng không

1. Kiểm tra cấp chứng nhận huấn luyện kiến thức an ninh hàng không được thực hiện bằng một trong các hình thức trắc nghiệm, viết hoặc vấn đáp. Điểm kiểm tra được tính theo thang điểm 100.

2. Học viên đạt kết quả kiểm tra từ 80 điểm trở lên được cấp chứng nhận hoàn thành khóa học theo mẫu quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư này.

3. Thành phần hồ sơ huấn luyện kiến thức an ninh hàng không bao gồm:

a) Kết quả kiểm tra kết thúc khóa học;

b) Quyết định của thủ trưởng đơn vị huấn luyện công nhận học viên hoàn thành khóa học;

c) Chứng nhận hoàn thành khóa học (bản sao).

4. Thành phần hồ sơ huấn luyện định kỳ kiến thức an ninh hàng không bao gồm:

a) Kết quả kiểm tra kết thúc khóa học;

b) Quyết định của thủ trưởng đơn vị huấn luyện công nhận học viên hoàn thành khóa học.

Chương IV
TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC TRONG VIỆC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG, HUẤN LUYỆN AN NINH HÀNG KHÔNG

Điều 54. Trách nhiệm của Cục Hàng không Việt Nam

1. Hướng dẫn, giám sát các cơ sở đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ lực lượng kiểm soát an ninh hàng không và các đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan trong việc thực hiện Thông tư này.

2. Tổ chức kiểm tra hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện an ninh hàng không, huấn luyện kiến thức an ninh hàng không của cơ sở đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ nhân viên kiểm soát an ninh hàng không, các doanh nghiệp, đơn vị trong ngành hàng không.

3. Hợp tác quốc tế về đào tạo, huấn luyện an ninh hàng không tại Việt Nam.

Điều 55. Trách nhiệm của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện nghiệp vụ nhân viên kiểm soát an ninh hàng không

1. Tổ chức thực hiện đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện lực lượng kiểm soát an ninh hàng không, huấn luyện kiến thức an ninh hàng không theo quy định tại Thông tư này.

2. Lập danh sách giáo viên giảng dạy lực lượng kiểm soát an ninh hàng không báo cáo Cục Hàng không Việt Nam.

3. Xây dựng, cập nhật, ban hành chương trình đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện lực lượng kiểm soát an ninh hàng không, huấn luyện kiến thức an ninh hàng không theo quy định tại Thông tư này báo cáo Cục Hàng không Việt Nam.

4. Tổ chức biên soạn, thẩm định giáo trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện lực lượng kiểm soát an ninh hàng không, huấn luyện kiến thức an ninh hàng không theo quy định tại Thông tư này.

5. Triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo, huấn luyện an ninh hàng không; bồi dưỡng, cập nhật kiến thức an ninh hàng không, kiến thức pháp luật, kỹ năng giảng dạy cho giáo viên giảng dạy an ninh hàng không.

6[2]. Tổng hợp, báo cáo Cục Hàng không Việt Nam kết quả thực hiện hoạt động đào tạo, huấn luyện an ninh hàng không, chi tiết báo cáo như sau:

a) Tên báo cáo: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động đào tạo, huấn luyện an ninh hàng không;

b) Nội dung báo cáo: Các nội dung liên quan đến kết quả thực hiện hoạt động đào tạo, huấn luyện an ninh hàng không theo quy định tại Phụ lục 3a ban hành kèm theo Thông tư này;

c) Phương thức gửi, nhận báo cáo: Báo cáo được thể hiện dưới hình thức văn bản giấy hoặc văn bản điện tử. Báo cáo được gửi đến cơ quan nhận báo cáo bằng một trong các phương thức sau: gửi trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính, fax, qua hệ thống thư điện tử, hoặc các phương thức khác theo quy định của pháp luật;

d) Tần xuất báo cáo: Định kỳ hàng năm;

đ) Thời hạn gửi báo cáo: Trước ngày 20 tháng 12 hàng năm;

e) Thời gian chốt số liệu báo cáo: Từ ngày 15 tháng 12 của năm trước kỳ báo cáo đến 14 tháng 12 của kỳ báo cáo;

g) Mẫu đề cương báo cáo: Theo quy định tại Phụ lục 3a ban hành kèm theo Thông tư này.

---

[2] Điểm này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư số 28/2020/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực hàng không, có hiệu lực từ ngày 15 tháng 12 năm 2020.

7. Lưu giữ hồ sơ đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện an ninh hàng không theo quy định của pháp luật về lưu trữ.

8. Chịu sự kiểm tra, thanh tra, giám sát của Bộ Giao thông vận tải, Cục Hàng không Việt Nam và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định hiện hành.

Điều 56. Trách nhiệm của các doanh nghiệp, đơn vị trong việc đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện an ninh hàng không

1. Các doanh nghiệp, đơn vị trong ngành hàng không có trách nhiệm:

a) Lập danh sách giáo viên giảng dạy kiến thức an ninh hàng không và xây dựng giáo trình huấn luyện kiến thức an ninh hàng không báo cáo Cục Hàng không Việt Nam;

b) Triển khai huấn luyện kiến thức an ninh hàng không cho nội bộ đơn vị;

c) Bố trí cho các đối tượng được quy định tại Thông tư này tham dự các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện an ninh hàng không theo quy định;

d) Lưu giữ hồ sơ huấn luyện kiến thức an ninh hàng không theo quy định của pháp luật về lưu trữ;

đ) Triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo, huấn luyện an ninh hàng không; bồi dưỡng, cập nhật kiến thức an ninh hàng không, kiến thức pháp luật, kỹ năng giảng dạy cho giáo viên giảng dạy an ninh hàng không;

e)[3] *(được bãi bỏ)*

g) Chịu sự kiểm tra, thanh tra, giám sát của Bộ Giao thông Vận tải, Cục Hàng không Việt Nam và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định hiện hành.

2. Doanh nghiệp, đơn vị có nhân viên kiểm soát an ninh hàng không liên quan đến việc vận chuyển hàng nguy hiểm bằng đường hàng không phải triển khai huấn

---

[3] Điểm này được bãi bỏ theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Thông tư số 28/2020/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực hàng không có hiệu lực từ ngày 15 tháng 12 năm 2020.

luyện hàng nguy hiểm theo quy định của pháp luật về an toàn hàng không dân dụng lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay.

3. Doanh nghiệp, đơn vị không có giáo viên, giáo trình huấn luyện kiến thức an ninh hàng không phải phối hợp với doanh nghiệp, đơn vị đáp ứng các quy định về giáo viên, giáo trình tổ chức các khóa huấn luyện kiến thức an ninh hàng không cho doanh nghiệp, đơn vị mình.

4.[4] Các doanh nghiệp, đơn vị trong ngành hàng không tổng hợp, báo cáo Cục Hàng không Việt Nam kết quả công tác huấn luyện kiến thức an ninh hàng không, chi tiết báo cáo như sau:

a) Tên báo cáo: Báo cáo kết quả công tác huấn luyện kiến thức an ninh hàng không;

b) Nội dung báo cáo: Các nội dung liên quan đến kết quả công tác huấn luyện kiến thức an ninh hàng không theo quy định tại Phụ lục 3b ban hành kèm theo Thông tư này;

c) Phương thức gửi, nhận báo cáo: Báo cáo được thể hiện dưới hình thức văn bản giấy hoặc văn bản điện tử. Báo cáo được gửi đến cơ quan nhận báo cáo bằng một trong các phương thức sau: gửi trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính, fax, qua hệ thống thư điện tử, hoặc các phương thức khác theo quy định của pháp luật;

d) Tần xuất báo cáo: Định kỳ hàng năm;

đ) Thời hạn gửi báo cáo: Trước ngày 20 tháng 12 hàng năm;

e) Thời gian chốt số liệu báo cáo: Từ ngày 15 tháng 12 của năm trước kỳ báo cáo đến 14 tháng 12 của kỳ báo cáo;

g) Mẫu đề cương báo cáo: Theo quy định tại Phụ lục 3b ban hành kèm theo Thông tư này.

---

[4] Điểm này được bổ sung theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 28/2020/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực hàng không có hiệu lực từ ngày 15 tháng 12 năm 2020.

Chương V
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 57. Hiệu lực thi hành[5]

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 15 tháng 01 năm 2018 và thay thế Thông tư số 29/2014/TT-BGTVT ngày 29 tháng 7 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, huấn luyện an ninh hàng không.

Điều 58. Tổ chức thực hiện[6]

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam, Thủ trưởng các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Số: 24/VBHN-BGTVT

XÁC THỰC VĂN BẢN HỢP NHẤT

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2020

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Văn Thể

---

[5] Điều 6 Thông tư số 28/2020/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực hàng không có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 12 năm 2020, quy định như sau:

"Điều 6. Điều khoản thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 12 năm 2020."

[6] Điều 7 Thông tư số 28/2020/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực hàng không có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 12 năm 2020 quy định như sau:

"Điều 7. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam, Giám đốc Cảng vụ hàng không, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này."

Phụ lục 1

MẪU CHỨNG CHỈ

BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ AN NINH HÀNG KHÔNG

(Ban hành kèm theo Thông tư số 43/2017/TT-BGTVT ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

TÊN ĐƠN VỊ CẤP CHỨNG CHỈ **(Tiếng Anh & Tiếng Việt)** **-------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------**

CHỨNG CHỈ

CERTIFICATE

Ảnh màu 3 x 4 cm (đóng dấu nổi)

Chứng nhận ông (Bà):.....
(This is to certify that Mr/Ms)
Ngày sinh (Birthday).....
Nơi sinh (Birthplace):.....
Đã hoàn thành khóa học (Has passed the course of):
.....
Từ ngày (from)..... đến ngày (to).....
Kết quả (result):.....

....., ngày (day).... tháng..... (month) năm (year) 20...

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CẤP CHỨNG CHỈ

(DIRECTOR/HEAD OF CERTIFYING AGENCY)

Số đăng ký:
Registration No:

1. Mặt ngoài màu trắng.

2. Mặt trong:

a) Phôi chứng chỉ làm bằng giấy cứng nền trắng. Kích thước khung là 21,5cm x 15,5cm, khung có màu xanh nước biển;

b) Dòng chữ CHỨNG CHỈ màu đỏ, các nội dung còn lại màu đen;

c) Giữa chứng chỉ: in chìm biểu tượng của cơ sở đào tạo, huấn luyện/doanh nghiệp cảng hàng không/hãng hàng không... (nếu có).

Phụ lục 2

MẪU CHỨNG NHẬN

HUẤN LUYỆN KIẾN THỨC AN NINH HÀNG KHÔNG

(Ban hành kèm theo Thông tư số 43/2017/TT-BGTVT ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

1. Chứng nhận được đóng thành quyển, kích thước mỗi trang là 8,5cm x 12,5cm.

2. Trang bìa: Chất liệu giả da.

a) Mặt ngoài: Nền màu xanh lá cây (hệ màu C:100; M:0; Y:100; K:0), các chữ in nhũ màu vàng;

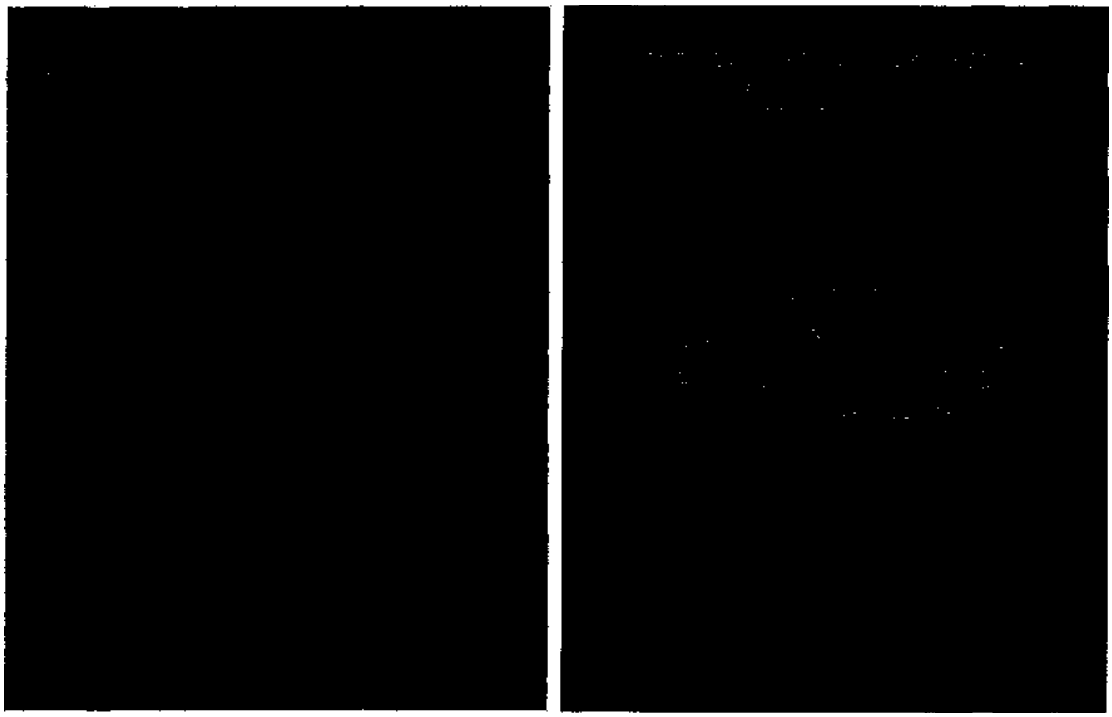

b) Mặt trong: Nền màu trắng, các chữ màu đen.

3. Các trang chứng nhận: nền trắng, làm bằng giấy cứng

a) Trang 1: Dòng chữ CHỨNG NHẬN HUẤN LUYỆN KIẾN THỨC AN NINH HÀNG KHÔNG bằng tiếng Việt và tiếng Anh màu đỏ, các chữ còn lại màu đen;

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG NHẬN HUẤN LUYỆN
KIẾN THỨC AN NINH HÀNG KHÔNG
AVIATION SECURITY AWARENESS CERTIFICATE
Số/No:.....

Họ tên/Full name:.....
Ngày sinh/Date of birth:.....
Chức vụ/Designation:.....
Tổ chức/Organization:.....
.....

1

THỦ TRƯỞNG
ĐƠN VỊ CẤP CHỨNG NHẬN
DIRECTOR OF.....
Ngày cấp:.....
Date of issue
Chữ ký và đóng dấu:
Signature and stamp

Chứng nhận này gồm 8 trang
This certificate contains 8 pages

8

b) Trang 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8: Các chữ màu đen.

CÁC KHÓA HUẤN LUYỆN KIẾN THỨC:
AWARNESS TRAINING COURSES

CHƯƠNG TRÌNH HUẤN LUYỆN COURSE TITLE	THỜI GIAN HUẤN LUYỆN PERIOD	THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ HUẤN LUYỆN KÝ, ĐÓNG DẤU SIGNATURE OF DIRCTOR and stamp

2

CÁC KHÓA HUẤN LUYỆN KIẾN THỨC:
AWARNESS TRAINING COURSES

CHƯƠNG TRÌNH HUẤN LUYỆN COURSE TITLE	THỜI GIAN HUẤN LUYỆN PERIOD	THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ HUẤN LUYỆN KÝ, ĐÓNG DẤU SIGNATURE OF DIRCTOR and stamp

7

CÁC KHÓA HUẤN LUYỆN KIẾN THỨC:
AWARNESS TRAINING COURSES

CHƯƠNG TRÌNH HUẤN LUYỆN COURSE TITLE	THỜI GIAN HUẤN LUYỆN PERIOD	THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ HUẤN LUYỆN KÝ, ĐÓNG DẤU SIGNATURE OF DIRCTOR and stamp

3

CÁC KHÓA HUẤN LUYỆN KIẾN THỨC:
AWARNESS TRAINING COURSES

CHƯƠNG TRÌNH HUẤN LUYỆN COURSE TITLE	THỜI GIAN HUẤN LUYỆN PERIOD	THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ HUẤN LUYỆN KÝ, ĐÓNG DẤU SIGNATURE OF DIRCTOR and stamp

6

CÁC KHÓA HUẤN LUYỆN KIẾN THỨC:
AWARNESS TRAINING COURSES

CHƯƠNG TRÌNH HUẤN LUYỆN COURSE TITLE	THỜI GIAN HUẤN LUYỆN PERIOD	THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ HUẤN LUYỆN KÝ, ĐÓNG DẤU SIGNATURE OF DIRCTOR and stamp

4

CÁC KHÓA HUẤN LUYỆN KIẾN THỨC:
AWARNESS TRAINING COURSES

CHƯƠNG TRÌNH HUẤN LUYỆN COURSE TITLE	THỜI GIAN HUẤN LUYỆN PERIOD	THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ HUẤN LUYỆN KÝ, ĐÓNG DẤU SIGNATURE OF DIRCTOR and stamp

5

Phụ lục 3a[7]

Mẫu đề cương báo cáo kết quả thực hiện hoạt động đào tạo, huấn luyện an ninh hàng không năm.....

Ban hành kèm theo Thông tư số 43/2017/TT-BGTVT ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ [1]	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /BC-...[2]	...[3]..., *ngày... tháng... năm...*

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện hoạt động đào tạo, huấn luyện an ninh hàng không năm.....

Kính gửi: Cục Hàng không Việt Nam

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO, HUẤN LUYỆN AN NINH HÀNG KHÔNG NĂM.....

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo đối với hoạt động đào tạo, huấn luyện an ninh hàng không.

2. Hoạt động đào tạo, huấn luyện an ninh hàng không đã triển khai:

a) Công tác thực hiện đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện lực lượng kiểm soát an ninh hàng không, huấn luyện kiến thức an ninh hàng không:

b) Việc xây dựng, cập nhật, ban hành chương trình đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện lực lượng kiểm soát an ninh hàng không, huấn luyện kiến thức an ninh hàng không.

c) Việc biên soạn, thẩm định giáo trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện lực lượng kiểm soát an ninh hàng không, huấn luyện kiến thức an ninh hàng không.

---

[7] Phụ lục này được bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Thông tư 28/2020/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực hàng không có hiệu lực từ ngày 15 tháng 12 năm 2020.

d) Các giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo, huấn luyện an ninh hàng không; bồi dưỡng, cập nhật kiến thức an ninh hàng không, kiến thức pháp luật, kỹ năng giảng dạy cho giáo viên giảng dạy an ninh hàng không.

đ) Danh sách giáo viên giảng dạy lực lượng kiểm soát an ninh hàng không

e) Công tác lưu trữ hồ sơ đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện an ninh hàng không

3. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

a) Tồn tại, hạn chế

b) Nguyên nhân

4. Đánh giá chung:

II. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT:.....

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO, HUẤN LUYỆN AN NINH HÀNG KHÔNG NĂM.....

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo đối với hoạt động đào tạo, huấn luyện an ninh hàng không.

2. Kế hoạch hoạt động đào tạo, huấn luyện an ninh hàng không.

Nơi nhận:
- .....[4];
- .....;
- .....;
Lưu: VT, ...[5]...[6].

CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ
(Chữ ký của người có thẩm quyền, dấu/chữ ký số của cơ quan, đơn vị)
Họ và tên

**** Ghi chú:***
[1] Tên cơ quan, đơn vị báo cáo;
[2] Chữ viết tắt tên cơ quan, đơn vị báo cáo;
[3] Địa danh hành chính và ngày, tháng, năm cơ quan, đơn vị ban hành báo cáo;
[4] Nơi nhận báo cáo;
[5] Chữ viết tắt tên đơn vị soạn thảo và số lượng bản lưu;
[6] Ký hiệu người soạn thảo văn bản và số lượng bản phát hành.

Phụ lục 3b[8]

Mẫu đề cương báo cáo kết quả công tác huấn luyện kiến thức an ninh hàng không năm.....

Ban hành kèm theo Thông tư số 43/2017/TT-BGTVT ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ [1]	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /BC-...[2]	...[3]..., *ngày... tháng... năm...*

BÁO CÁO

Kết quả công tác huấn luyện kiến thức an ninh hàng không năm.....

Kính gửi: Cục Hàng không Việt Nam

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC HUẤN LUYỆN KIẾN THỨC AN NINH HÀNG KHÔNG NĂM.....

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác huấn luyện kiến thức an ninh hàng không.

2. Hoạt động huấn luyện kiến thức an ninh hàng không đã triển khai:

a) Việc triển khai huấn luyện kiến thức an ninh hàng không cho nội bộ đơn vị (kể cả huấn luyện hàng nguy hiểm cho nhân viên kiểm soát ANHK liên quan đến việc vận chuyển hàng nguy hiểm); việc bố trí cho nhân viên tham dự các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện an ninh hàng không theo quy định.

b) Việc lập danh sách giáo viên giảng dạy kiến thức an ninh hàng không và xây dựng giáo trình huấn luyện kiến thức an ninh hàng không.

c) Việc triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo, huấn luyện an ninh hàng không; bồi dưỡng, cập nhật kiến thức an ninh hàng không, kiến thức pháp luật, kỹ năng giảng dạy cho giáo viên giảng dạy an ninh hàng không.

---

[8] Phụ lục này được bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Thông tư 28/2020/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực hàng không có hiệu lực từ ngày 15 tháng 12 năm 2020.

d) Việc phối hợp với doanh nghiệp, đơn vị đáp ứng các quy định về giáo viên, giáo trình tổ chức các khóa huấn luyện kiến thức an ninh hàng không cho doanh nghiệp, đơn vị mình.

đ) Công tác lưu trữ hồ sơ huấn luyện kiến thức an ninh hàng không.

3. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

a) Tồn tại, hạn chế

b) Nguyên nhân

4. Đánh giá chung:.....

II. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT:.....

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC HUẤN LUYỆN KIẾN THỨC AN NINH HÀNG KHÔNG NĂM.....

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác huấn luyện kiến thức an ninh hàng không.

2. Kế hoạch công tác huấn luyện kiến thức an ninh hàng không.

Nơi nhận:
- .....[4];
- .....;
- .....;
Lưu: VT, ...[5]...[6].

CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ
(Chữ ký của người có thẩm quyền, dấu/ chữ ký số của cơ quan, đơn vị)
Họ và tên

**** Ghi chú:***
[1] Tên cơ quan, đơn vị báo cáo;
[2] Chữ viết tắt tên cơ quan, đơn vị báo cáo;
[3] Địa danh hành chính và ngày, tháng, năm cơ quan, đơn vị ban hành báo cáo;
[4] Nơi nhận báo cáo;
[5] Chữ viết tắt tên đơn vị soạn thảo và số lượng bản lưu;
[6] Ký hiệu người soạn thảo văn bản và số lượng bản phát hành.

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Địa chỉ:	Số 1, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại liên hệ:	
- Nội dung:	080.44417; Fax: 080.44517
- Phát hành:	080.48543
Email:	congbao@chinhphu.vn
Website:	http://congbao.chinhphu.vn
In tại:	Xí nghiệp Bản đồ 1- Bộ Quốc phòng